

TRUNG-BAC

CHỦ NHẬT



NGUYỄN ĐOÀN - VƯƠNG
CHỦ-TRƯỞNG

QUANG CẢNH MẶT TRẬN Ở SA MẠC ĐẮC-PRI
Một ổ súng cao xạ Đức bị xuống do tấn công của Anh

Số 118 - GIẢI
12 JUILLET

Tuần lễ Đông-Dương

Thứ hai

— Thi hành đạo sắc lệnh ngày 13 Mai 1942, hôm 20 Juin, quan Toàn-quyền đã ký nghị-dịnh bắt buộc chủ nhà ở khắp các tỉnh hay thị-trấn Bắc-kỳ, Trung-kỳ đều phải khai trình các quan đầu tỉnh, một khi có ngôi nhà nào bỏ trống. Các quan đầu tỉnh sẽ kiểm-sát xem lời khai của chủ nhà có đích thực không. Các gian nhà lá hay làm bằng các vật liệu nhẹ của thổ dân đều không thuộc phạm vi nghị-dịnh này.

— Theo giá của hội-đồng hóa giá, ruộng bia chỉ được bán 0\$35 một trạ không vỏ và 0\$55 cả vỏ.

— Các rạp chiếu bóng ở Hà-thành đã theo lệnh phủ Thống-sứ bắt đầu kiểm-đuyệt phim ảnh cho trẻ em coi. Theo lệnh này thì những phim có lợi hoặc có hại cho trẻ em đều phải yết rõ ràng trên những chương-trình. Phim nào xét ra có hại cho sự giáo dục sẽ không cho phép trẻ con vào xem.

Thứ ba

— Lương hương-sư toàn hạt Hưng-yên sẽ tăng từ 15 tới 20\$. Trong niên học sắp tới, mỗi làng sẽ có một trường hương học. Năm ngoài đã lập 151 trường, năm nay sẽ lập thêm 100 trường nữa.

— Trên khoảng đất rộng 2.600 thước vuông, Ninh-bình sắp xây ngôi chợ mới tốn 200.000\$. Trong chợ có đủ đèn điện, máy nước và đường lối xây lát rất sạch sẽ.

— Hai tờ báo «Tràng An» và «La Gazette de Huế» do ông Bùi huy-Tĩa làm chủ-nhiệm đã nhượng cho bà Delaforge. Ông Bùi già từ làng báo vì hạn nhiều công việc.

— Ngọt hai nghìn ki-lô hạt giống bông, thầu-dầu và châu sẽ phát không cho nhà nông Tuyên-quang theo giấy thông cáo của quan đầu tỉnh.

Thứ tư

— Công báo Pháp quốc vừa đăng một nghị-dịnh cử một viên chức tạm thời coi giữ các bất-động-sản của bà Catroux. Ông Catroux trước giữ chức Toàn-quyền Đông-dương đã đi theo phái nghịch.

— Phòng triển lãm tranh ảnh Nhật về trận chiến tranh Á-đông, từ hôm mở cửa đã hấp dẫn mỗi ngày hàng mấy ngàn người đến xem những ảnh chụp các cuộc tấn công, hãm thành của quân đội Nhật trên các đất Hương-cảng, Tân-gia ba, Diên-điền, Nam dương quần đảo v.v..

Phòng triển lãm này đã bế mạc hồi 7 giờ tối hôm 30-6-42.

Thứ năm

— Theo cuộc thỏa hiệp giữa quan Toàn quyền Đông-dương và hãng O.F.I. (Office Française d'Information) thì bắt đầu từ 1er Juillet 1942, hãng thông tấn O.F.I. sẽ thay hẳn hãng A.R.I.P. về công việc thông tin cho các thuộc địa Pháp.

— Bảy giờ sáng hôm 30-6-42, đã làm lễ khánh thành con đường mới từ đồn Định-cả đến đồn Bang-tá ở Tràng-xá (Thái-nguyên), một con đường rất tiện lợi cho sự thông thương với các vùng sơn cước.

— Vì những bao bằng day giá rẻ ở Ấn-độ không chở qua nữa nên các nông gia Đông-dương càng ngày càng chú trọng đến việc trồng day. Muốn khuyến khích việc đó, các nhà đương cục Nhật đã nhập cảng những giống day lựa chọn ở Đại-loan và cử những nhân viên chuyên môn chỉ bảo cách giống day cho nông gia Bắc-kỳ.

Thứ sáu

— Nhân dịp Hội Truyền-bá Quốc-ngữ ở Huế làm lễ phát bằng cấp và phần thưởng cho

học trò của Hội về khóa thứ nhất năm 1942, đức Bảo-Đại đã ban cho hội 140p. để tổ chức ngày hội thêm phần long trọng.

— Kỳ lục Đông dương về 100 thước bơi tự do đã bị Levilain phá với 1 phút 3 giây 1/5 tại Saigon ngày 28-6

Thứ bảy

— Khắp mười một phủ, huyện, châu tỉnh Phú-tho, trong vụ hè này, các giáo học và hương sư đều phải học lớp thể thao (tuyển tập thân thể những môn thể dục các trò nhỏ, phương pháp dạy thể thao cho được có kết quả, các trò chơi giải trí về thể thao). Tất cả các giáo học và hương sư sẽ theo chương trình đó để huấn luyện các học trò.

— Tỉnh Hưng-yên vừa nhận được 16 tấn hạt giống bông để phát cho dân giống

Chủ - nhật

— Trước tình thế thuốc tây càng ngày càng khan, ty tuần phủ Phú-tho đang sức cho phủ, huyện phải điều tra xem xứ này có những cây gì thuốc dùng làm thuốc Nam và thuốc Bắc. Kiểm điểm xong lập thành bảng kê nói rõ tính-độc, công-dụng, giá tiền cùng trọng-lượng thứ thuốc ấy.

— Nhà chức trách đã tới khám số sách một tịch từ lỵ Paul Bert và tịch thu nhiều sách.

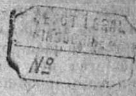
— Đến 1er-9-42 tại Saigon có kỳ thi tuyển người vào ban máy ở trường Ecole des caniciens Asiatiques de Saigon.

— Đến 7-9-42 tại Saigon có kỳ thi lấy bằng «Brevet de capitaine au grand et au petit Cabotage»

— Từ nay dân thành phố Hanoi lại được gánh nước đêm như trước miễn là không được làm ồn ào, nếu trái lệnh sẽ bị cầm phạt.

Cùng các bạn đọc Trung - Bắc Chủ - Nhật
Trung-Bắc Chủ-Nhật số 118 đăng lễ ra ngày 5-7-42 phải đến hôm nay mới ra được. Số này toàn nói về BẮC-PHI

TUẦN - LỄ QUỐC-TẾ



Tuần lễ vừa qua từ 27 Juin đến 4 Juillet là một tuần lễ đã đưa lại cho các nước trong « Trục » nhiều cuộc thắng lợi lớn lao về quân sự ở khắp các mặt trận.

Ngày 7er Juillet, hải cảng Sébastopol một thành trì kiên cố, tối tân nhất Âu-châu và thế giới ở miền cực tây nam bán đảo Crimée đã bị thất thủ về tay quân Đức-Lô sau 25 ngày kháng chiến dữ dội và hàng hải đến cực điểm. Nói cho đúng ra thì thành Sébastopol bị vây từ hải Novembre 1941 đến nay đã được 8 tháng nhưng trong 7 tháng đầu quân Đức chỉ vây hãm mà không khởi thủ công, quân Nga nhiều lần phản công để đánh phá vòng vây nhưng vô hiệu. Trận Sébastopol đã mở đầu cho cuộc đại tấn công mùa hè của Đức năm nay. Trong trận đó hai bên đã chiến đấu kịch liệt đến cực điểm và đã dùng đến những chận cụ tối tân rất mạnh.

Về phía quân Đức đã đem dùng ở trận này một thứ trong quân không là từ trước đến nay chưa từng thấy. Ông súng dài tới 30 thước và lòng rỗng một người có thể chịu lại một cách dễ dàng. Thứ đại bác này bắn những viên trái phá không lồ dài từ 3 đến 4 thước. Lúc nạp trái phá và bắn đến dùng điện nhưng cũng phải có 40 người trông nom. Người ta lại nói đến một thứ đại bác cối không lồ lòng rỗng tới 615 ly. Những đại bác này là thứ mà các thông cáo Đức gọi là thứ pháo binh cực nặng. (artillerie ultra lourde) Theo thông cáo Đức thì một trận Sébastopol này Nga cũng bị thiệt tới 50.000 quân, mất 21 chiến xa, 503 đại bác, 652 súng ném lựu đạn bị phá hoặc bị thất cùng rất nhiều chiến cụ khác. Sébastopol nơi đã chôn vùi hàng mấy chục vạn chiến sĩ từ thế kỷ 1 trước đến nay không những là cái « xương sống » của Nga ở Hắc-hải, mất quân cảng đã từ nay Nga đã không thể kiếm soát được miền bờ đó, hải quân Nga hiện chỉ có những nơi cần cứu nhủ ở bờ bờ miền Caucasus. Trại lại từ nay các đại kinh hạm của « Trục » có thể dùng nơi cần cơ để hoạt động và tấn « Trục » có thể vận tải lương thực cho quân đội ở miền Nam. Tình hình Hắc-hải vì do mà đã thay đổi hẳn. Những sau khi liên quân Đức-Lô vào Sébastopol thì hải cảng và thị trấn lớn đã chỉ còn là một đống gạch đá vụn, các nhà cửa phá nát đến nỗi người dân các nước ném bom của phi quân và bắn phá của pháo binh Đức.

Một phòng viên hãng Transocéan ở mặt trận có nơi quang cảnh Sébastopol hiện nay chẳng khác gì quang cảnh trên mặt giăng. Trong thành không một chiếc nhà lớn nào, một bác tường nào đứng vững; ngoài tiếng bom, đạn nổ ầm ầm, tiếng lớp thép của súng liên thanh và tiếng nổ trong các đám cháy thì không nghe một tiếng động nào khác. Cả thị trấn lớn nửa triệu dân đó hình như không có sinh khí.

Đồng thời quân Đức lại đại thắng cả ở miền Đông - bắc Kharkov là nơi hiện quân Đức-Lô đã khởi thủ công từ 28 Juin. Sau khi chọc thủng được phòng tuyến Nga trên một quãng dài độ 300 cây số, quân Đức và đồng minh về phe « Trục » đã tiến nhanh về phía đông và các toán quân liên phang đã đến tận bờ sông Don. Nhiều toán quân Nga hiện đang bị vây hãm. Cuộc tấn công này chắc hẳn mục đích là để mở đường vào miền Caucasus cái kho dầu hỏa của Nga. Cuộc thắng lợi ở miền giữa Kharkov và Koursk này là cuộc thắng lợi lớn đầu tiên ở mặt trận phía Đông. Với cuộc tấn công ở miền Kharkov cuộc đại tấn công mùa hè đã bắt đầu trên một mặt trận dài 1.200 cây số từ bờ bắc Hắc-hải đến phía Bắc Kalinine.

Ngoài khu Koursk và Kharkov, quân Đức lại tấn đánh cả ở miền Riazan và Kalinine có ý để vây kinh thành Mạc-tư-Khoa như mùa xuân năm ngoái. Khắp mặt trận chỗ nào quân Nga cũng kháng chiến rất là dữ dội và chỉ bám chặt lấy trận địa, tha chết chứ không chịu lui!

Quân Đức đại chiến ở mặt trận này có độ 30 sư đoàn trong các quân đoàn của Thống chế Von Boek và độ 60 sư đoàn của Thống chế Von Kluge. Quân Đức vẫn đang chiến lược chọc thủng hàng trận rồi vây hãm quân địch từng khu một để phá hủy. Ở miền Volchov phía Nam Leningrad, các cuộc hành binh để sửa đổi trận tuyến đã xeng và có tới 35.000 quân Nga bị bắt làm tù binh.

Tuy quân Đức đại thắng ở khắp các khu nhưng ở mặt trận này cũng phải đại lui lần nữa một có thể đoán biết rõ tình thế hai bên được. Ở mặt trận Bắc-phi, thành Tobrook là nơi phòng thủ kiên cố nhất ở biên giới Libya và Ai-cập hồi năm ngoái cũng bị được 8 tháng nay đã bị thất thủ hôm 21 Juin.

(xem tiếp trang 34)

Ho Indoch.

Marsa Matrouk đã mất quân Anh nghĩ thế nào lại lui về giữ ALEXANDRIE ?

Cuộc chiến-tranh đang kịch-liệt ở mặt trận Ghi-châu, trên các miền sa-mạc Libye và Ai-Cập giữa quân Đức-Y và quân Anh-Mỹ. Mặt trận này cũng làm cho người ta hồi-hộp không kém các mặt trận Nga-Đức, và ở Á-Đông. Có điều là không mấy người biết rõ sự cố gắng chặt vật của hai quân ở Phi-châu ra thế nào. Đó cũng là vì không mấy người biết rõ địa-thể mặt trận bát-ngát bao la nóng như thiêu như đốt dưới mặt trời bồng cháy miền Xích-đạo.

Vậy chúng ta thử xét qua khu chiến-dịa rộng bằng cả một đại-châu kia, để dễ rồi theo tin-tức chiến-tranh thương-nhiệt.

Nước Ai-Cập

Nước Ai-Cập, một nước có một nền văn-minh cổ hơu cả nước Hy-Lạp, đã có lần là cái đích chinh-phục của A-lich-sa-mạc bao la và của Hoàng-đế Na-phá-luân, sau hồi cận-kim thuộc đế-Quốc Thổ-nhĩ-kỳ. Đến năm 1914, Ai-Cập bị đặt dưới quyền bảo-hộ nước Anh. Năm 1922, Ai-Cập thoát ly cuộc đô-hộ Đão-quốc, song về mặt binh-bị vẫn chưa được tự-quyền. Quân Anh vẫn đóng tại khắp nơi trong nước, để bảo-vệ cho. Năm 1936 theo một hiệp-uớc ký giữa Anh và Ai, chế-độ đó cáo-chung. Song Ai-Cập vẫn phải nhượng quyền cho Anh bảo-vệ sông đê Suez và đóng quân tại các thành-phố Alexandrie và Port-Said, dùng làm căn-cứ hải-quân.

Coi bản đồ, người ta thấy Ai-Cập là một nước lớn, quan-trọng ở miền Bắc-Phi. Song đúng như câu ngạn-ngôn: « Ai-Cập là sông Nil và sông Nil là Ai-Cập », Ai-Cập chỉ là một nước có cái xác to xương-xấu rất nhiều, mà máu-mỡ thì ít.

Ngày nay cũng như ngày xưa, khắp đất nước Ai-Cập, chỉ có một giải thung lũng ở dọc sông Nil là phì-nhiêu, và phì-nhiêu là thường. Còn thì toàn là đất trơ, bặt cái bát ngát bao la thăm thẳm mênh mông dưới ánh nắng vàng bồng cháy. Phía tây, có sa-mạc Libye, phía đông có sa-mạc Arabie, nam thì mênh mông mới thấy điểm xanh một chòm xóm có cây, có nước. Như Sidi-Barani cách biên-giới xứ Libye 90 cây số là chỗ hai quân tranh hùng kịch-liệt vừa đây, có phải là một thành-phố to tát gì đâu? Chỉ là một chòm

làng xóm gồm một ít lều đắp đất nung-nấu dưới ánh mặt trời, bao học bởi một giải nước. Còn Marsa Matrouk, mới lọt vào tay quân Đức, thì vừa là một hải-cảng, vừa là một thành-phố lập trên bờ một đầm nước; thành này là một đồn quân rất hệ trọng, vì vừa tiền đường biển, vừa tiện có đường xe lửa đi Alexandrie.

Năm 331 trước kỷ-nguyên, A-lich-sơn Đại-đế đã đi qua nơi này để tới Siwa, sau khi phá quân Ba-tư, chinh phục xứ Palestine, nước Ai-cập, dựng nên thành phố để tự kỷ công minh tức là thành Alexandrie vậy, Đại-đế tới Siwa để cầu thần truyền xem mình có phải là con vua Ngọc-Hoàng Đại-đế giáng trần không.

Siwa cách Matrouk 300 cây số về phía tây-nam, là một thị trấn ở giữa sa-mạc bao la, cây thì có, nhưng nước không được bao nhiêu, song vì có đền thờ Ngọc-Hoàng Ammon, nên tin đồn hằng năm kéo nhau đến chiêm bái đông lắm. Siwa đất trũng, thấp hơn mực nước biển những 20 thước tây, cây cối vườn tược trồng trọt tốt um, coi rất mát mẻ. Nhất là quả chà-là, thì Siwa sản rất nhiều, đã kéo được một số đồng phưởng buôn tới buôn cất.

Xứ Libye

Giáp giới với nước Ai-cập là xứ Libye. Cũng như Ai-cập, Libye trước đây là thuộc-quốc của Thổ-nhĩ-kỳ. Năm 1912, Thổ đánh đế Libye vào tay quân Ý.

Xứ này rộng bát-ngát, rộng gấp hai lần rưỡi toàn cõi Đông-dương thì đã. Nhưng trong xứ toàn là sa-mạc hoặc đồng bằng trơ-trọi và lộn-nhộn những đá sỏi, thỉnh thoảng một vài nơi có cây có nước. Duy miền bờ biển là có đôi chỗ ở được. Từ biên-giới xứ Tunisie tới biên-giới nước Ai-cập, nghĩa là bờ biển xứ Libye, đường thẳng thì dài 1.400 cây số, nếu đo dọc theo đường cong queo, nhờ ra, chia vào cửa bờ thì dài tới 2000 cây số, đường đất dài bằng từ Saigon tới Laokay.

Giữa khoảng bờ biển dài đặc đó, có vịnh Grande Syrte. Từ vịnh ấy đến biên-giới Ai-cập, có một giải cao-nguyên bao-la, cao từ 400 tới 500 thước tây. Miền này thỉnh thoảng có mưa, đã thành những thung-lũng nhỏ có nước và có cây

cối. Miền này là miền cốt-yếu của thuộc-địa Ý. Xứ Cyrénaique ở vào miền này, Benghazi là kinh đô xứ Cyrénaique và các thị trấn khác ta nghe nói hằng ngày như Bardia, Tobrouk, Derna, Garena (Cyrène) đến tụ hội tại đó.

Đại-đế Libye là một xứ cực nghèo-nam, một xứ mà Hóa công tỏ ra rất hà-tiên, một xứ rộng lớn như vậy mà chỉ vven-cộng có 704.000 dân bản-xứ, tính ra phải hai cây số vuông rưỡi mới nuôi sống

được một người dân, một cách bệu-rệt, so với toàn-thế Đông-dương thì mật-độ đó kém tới 80 lần, so với các miền đông dân như miền Trung-châu Bắc-kỳ ta thì mật-độ đó kém tới ba ngàn lần. Đất thì rộng, dân-cu thì vắng, thị-trấn thì ít, nên từ nơi này đến nơi kia, những thói đường tỉnh toàn hàng trăm cây số cả, như Mourzouk



Một đoàn chiến-xa Đức đang tiến giữa bãi sa mạc bái. Ảnh Transocéan. Phi làm cho dân bản xứ trông thấy rất là ngạc nhiên

cách bờ biển 500 cây số, Koufra cách bờ 750 cây số v.v...

Phải có bản tay tổ-chức và kinh-doanh của người Ý thì Libye mới có đôi chỗ khả-thủ và khả-quan.

Như Benghazi kinh-đô xứ Cyrénaique từ khi người Ý sang khai-thác tới giờ, sau 30 năm nay đã lớn rộng gấp ba, và ngay hồi trước cuộc Đại-chiến, cũng đông tới 65.000 nhân-khẩu rồi. Cảnh thành-phố bản-xứ, người Ý đã lập một thành-phố tối-lâm, đường xa rộng rãi, có đủ cả công-viên và vận-động-trường.

Xung-quanh thành-phố những cánh đồng pho, lúa mì, vườn quả, mỗi năm một mớ-mang thặng, tốt tươi san-sát.

Suốt dọc bờ biển tới Cyrénaique, nước mưa đủ dùng cho việc trồng-trọt suốt năm, không cần phải làm sông mương. Tuy vậy, người ta nghiêm ra cứ năm năm trời lại hạn-hán một lần, nên các kỹ-sư người Ý đã lập ra những giếng, những bể chứa nước mưa dự-trữ. Từ khi khởi cuộc chiến tranh Bắc-phi, Benghazi thành một nơi căn-cứ cho cuộc đô-hộ tiếp-tế lương-thực tải từ nước Ý sang. Benghazi chỉ cách biên-giới Ai-cập có 500 cây số, và biên-giới Ai-cập cách Alexandrie chỉ có 500 cây số.

Dọc đường từ Tunisie đi Ai-cập ở phía bắc xứ Libye, thỉnh-thoảng người ta lại thấy hiên ra những trại, những làng thung-đàn kiểu-mẫu của người Ý. Nhiều nơi vừa mới thành-lập, chưa có trong bản-đồ. Đó là công-cuộc thực-hành chương trình thực-dân của chánh-phủ Ý. Theo chương-trình này, đến năm 1942, đã 80.000 gia-đình Ý phải sang doanh-nghiệp tại Libye. Các gia-đình ấy phải là giống giới nhà quê, mạnh khỏe, có học, trung-thành với nước Ý và đảng Phái-xít,

Lại một lần nữa vấn-đề Cổ-đầu đi khám vi-trùng lại được mang lên đặt ở thăm xanh

Chính phủ đã muốn: cấm quan viên ngã lại ở nhà có đầu. Nhiều người đã yêu cầu: bắt các cô đầu đi khám bệnh.

Lần này, số V-sinh quyết định rằng: từ 10 Juillet, có đầu ở Haiphong phải đi khám vi-trùng hết, muốn khám ở phúc đường như các cô đầu xanh hay khám ở bệnh viện của thầy thuốc tư cũng được

Cô đầu

Trung-Bắc Chủ Nhật sẽ ra một số riêng nói truyện về CÔ ĐẦU với những tài liệu cam đoan là đặc sắc chưa có ai từng biết. Các bạn sẽ biết là từ sự cô đầu, cái phố cổ đầu thư nhất ở Đông-dương và nhiều truyện tuyệt nghiệp vì cô đầu. Trong khi chờ đợi xin các bạn.... (xem tiếp trang 6)

mối gia đình phải có ít ra tám người. Gia đình các gia đình binh ở Ethiopia được hậu đãi trước nhất. Các làng thì phải lập theo một kiểu mẫu nhất định, gồm có một nhà thờ, một trường học, một nhà phát thuốc, một lò xay-trường, một sân vận động và một bán-danh của đảng Phát-xít. Chính-phủ cấp cho các gia đình đủ ngũ canh điền khí và hạt giống để gieo trồng. Kể cũng là một công-cuộc thực-dân lớn-lao và tốn kém. Chương trình này thì hành cả tại miền Tripolitaine.

Vì chỉ có hai nơi đó là có thể thực dân được.

Ngoài ra, thì Benghazi tới Tripolitaine, đường dài 500 cây-sô, thì toàn cát là cát. Cát dạt ra mênh mông như biển khơi, thỉnh thoảng lại đột khởi lên vài cùn cát cao ngất như núi. Cát xam-xam lan ra lẫn với cát ở bờ biển. Tại miền đó, không có một giọt nước, một rễ cây và một người ở. Trời thì nóng như thiêu như đốt, cả mùa đông trời cũng nóng. Đó là những nơi mà khí hậu nóng nực nhất thế giới. Bờ biển thì thấp, và biển không sâu, thành ra không thể dưng bến tàu, không thể dõ lối biển mà tiếp tế lương thực vào đất liền được. Cỏ biển bờ biển cũng không thấy rõ rệt. Đất và nước lẫn với nhau thành những đầm nước nóng bùn lầy, người vùi đến đất chân xuống là bị sa lầy ngập kín. Những nơi như vậy rất nhiều; những trận địa như vậy cuộc hành binh thật vất vả khó khăn đến thế nào, người ta có thể tưởng tượng được.

Chẳng những phải mang chiến-cụ lương thực ra mặt trận mà thôi, bên nào cũng phải mang cho đủ nước mà dùng nữa. Thực chỉ một vấn đề nước cũng đủ làm cho một đội đạo hùng binh. Địa-thế đã bất lợi cho cuộc hành binh như vậy, mà khí hậu cũng chẳng dễ chịu gì.

Về nguồn lợi thiên-nhiên thì ngoài biển ở duyên-hải, lúa miến ở Cao-nyên, Libya chỉ có được một sản vật vô tận là cát nóng và cát nóng.

Cũng như Ai-cập, phần lớn đó, người ta tưởng Libya là một miền rất lớn, quan trọng lắm. Song thật ra, cái xứ

lớn gấp năm lần nước Ý đó, nguồn lợi không có gì; đất trồng trọt cũng rất ít. Ngoài miền Cyrenaïque, những tên đất ghi trên bản đồ, chỉ là hoặc một đồn binh pho pho, hoặc một chum lạng con gốm nằm ba cái tụp lăm bâng đất, hoặc một nơi có một ao nước, rải rác trên cái biển cát bao-la, thỉnh thoảng điểm một vài núi cát. Người ta có thể nói Libya là Cyrenaïque và Cyrenaïque là Libya.

Quân Anh liệu có giữ nổi Alexandria không?

Theo tin vô-tuyên-diện, thì quân Đức-Ý đã khắc phục được thành Marsa Matrouk và đang đuổi quân Anh chạy về phía Alexandria.

Người Anh cho đó là một cuộc rút lui theo chiến lược, vì quân Anh không muốn bị thiệt hại vì cuộc xung đột với quân tinh-nhuệ của Thống-chế Rommel. Và lại quân Đức đông hơn gấp mấy. Tướng Anh muốn bảo toàn quân-dạng, lui về cố thủ Alexandria, để đợi viện binh và chờ giao chiến với quân Đức-Ý.

Cũng có lẽ như vậy.

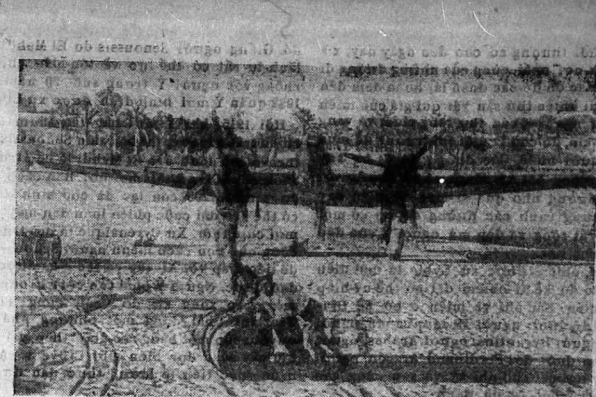
Người ta nhận thấy rằng hình như quân Anh định giao chiến với quân Đức ở trước thành Alexandria. Vì như vậy thì may ra quân Anh mới thắng lợi. Quân Đức-Ý phải đi quá một miền sa-mạc bao-la, tới nơi

tất phải mệt mỏi, giảm mất nhuệ khí. Còn quân Anh thì cứ việc cõ thủ trận tuyến của mình, nuôi sức đợi địch; tất là nhúc khi phải tâng. Như thế, thì Thống-chế Rommel vị tất đã kháng chiến nổi ở trước công ngõ xứ Ai-cập và có lẽ phải lui quân mấy trăm cây số về phía tây. Và rồi sau phải lui bản trận đánh sa-mạc.

Song mục-đích của Thống-chế Rommel không phải là chiếm được một vài thị-trận lẻ tẻ, mà cốt là phá hoại quân-lực của Anh ở Bắc-phí. Thường Rommel sẽ không dễ cho quân Anh vô sự rút lui theo như chiến lược đã định sẵn.

Đó sao, ta hãy đợi.

LÊ HÙNG-PHONG



Một chiếc phi-cơ Đức đang đậu xuống giữa sa-mạc để lấy dầu hỏa. Ảnh Transocéan

Cuộc đại chiến ở Bắc Phi

CÓ TÍNH-CÁCH ĐẶC-BIỆT KHÔNG THỂ SO-SÁNH VỚI CHIẾN-TRANH Ở BẮT CỬ MIỀN NAU KHÁC

Từ cuối năm 1940 đến nay, xứ Cyrenaïque đã nằm lần đời chủ

Cuộc chiến tranh ngày nay bao phủ khắp toàn cầu từ Âu, Á, Mỹ, Phi đến các đảo miền Úc-châu và đa lan rộng từ miền Bắc-băng-dương qua xích đạo đến tận Nam-bán-cầu. Vì thế từ Septembere 1939 nó đã xảy ra dưới những gầm trời rất khác nhau: quân Trục cũng như quân đồng-minh Anh, Nga, Mỹ đã chung nhau giao chiến kịch-liệt vô cùng không lúc nào ngớt! Khi thì ở miền Bắc khi hữu rất 40 đến 50 độ dưới 0, tuyết băng, quạoh năm không bao giờ tan, khi thì ngay gần xích đạo giới nóng tới 47 độ, và giữa những đám bão cát thiêu đốt quân lính.

Ta nên biết rằng ở các miền bán đới và nhiệt-dới cuộc chiến-tranh phải tổ-chức rất khác nhau. Quân Hồi ở các mặt trận Nga không thể nào đợi ngồi chờ sang các mặt trận Bắc-phí và Đông-phí được. Vì thế mà đội quân Đức của Thống-chế Rommel đem sang giúp Ý để đánh Anh ở Bắc-phí là một đội quân cần phải luyện tập theo phương pháp riêng không giống một đội quân như khác như đã nói trong một bài đăng số này!

Tình-hình mặt trận Bắc-Phi

Mặt trận Bắc-phí hiện nay gồm hai xứ Libya và Ai-cập. Lybie là một xứ nghèo nàn và bị hóa-công bạc đãi vào hàng nhất trên thế-giới. Từ tháng Octobre khi hậu trồng sa-mạc xứ Lybie không lúc nào xuống dưới 40 độ và có chỗ lên tới 50 độ. Cao-nguyên Marmarique mà ta thường thấy nơi đến trong các tin tức hàng ngày về mặt trận Bắc-phí là một miền khô khan nhất. Ở đây không có đủ 18"/ nước mưa (ở sa-mạc Sahara còn có những 40"/ nước mưa). Ở miền đó lại có một thứ gió ghê gớm thổi theo các mùa hoặc ngày đêm, lúc thì là một thứ gió như gió lửa thiêu đốt hết những nơi gió đó thổi qua, lúc thì lại là một thứ gió lạnh thấu xương. Những luồng gió đó đã gây nên các trận bão cát gọi là *qahbiha*. Tuy là một xứ nghèo nàn và khô khan như thế, xứ Lybie từ xưa đến nay vẫn là nơi đã xảy ra nhiều trận đánh rất lớn-lao, ghe-gớm. Qua các thời-đại, đã có những đội quân bị chôn vùi vì bão cát trong các miền sa-mạc xứ Lybie đó.

Các bạn! Hãy trả lời chúng tôi mấy câu hỏi này:

- 1) Bạn có nghĩ rằng bất cứ đâu đi khám bệnh là một việc rất nên làm không?
- 2) Bạn có nghĩ rằng không có ở Hải-phong, mà ở Hanoi và các nơi khác cũng đều cần phải cho có đâu đi khám cả không?
- 3) Bạn có nghĩ rằng, nếu chính-phủ bắt đặt lại những giáo-phương thì nghề có đâu có thể vẫn hồi giá trị cũ và lịch-sử không?

Ngay bây giờ, bạn lấy bút giấy viết trả lời chúng tôi về ba câu hỏi này. Trong số

CÔ ĐÀU

chúng tôi sẽ đăng cuộc trưng-cầu ý kiến này để rộng đường dư-luận và để cho hết thấy đặc-biệt quan-niệm của người mình về cô đầu ngày nay ra thế nào

Trần Văn Khoa

Ngày từ hồi thường có cho đến ngày nay, xứ Lybie vẫn là nơi cuối cùng của những đường đi qua các sa-mạc do đó các đoàn lái buôn đem đến Địa-trung-hải nhiều thứ sản vật quý giá của miền Bắc-phi như ngà voi, các thú lông chim và vàng bạc. Trước kia, đó còn là một thị-trường để mua bán hàng người nô-lệ. Các đường đó đi từ Tây sang Đông thông hai xứ Maghreb và Ai-cập với nhau. Các đường nhỏ qua sa-mạc đó hiện nay vẫn còn nhưng cạnh các đường đó lại có một đường cái rất rộng và đẹp mà người Ý vừa đắp xong mấy năm nay.

Ngày xưa, chiếm được xứ Lybie là một điều quan-hệ. Do đó kẻ đi chiếm đất có thể uy-hiếp được cả miền Bắc-phi và miền ở bờ bệ Địa-trung-hải. Lần lượt, người Hi-lạp, La-mã, người Vandales, người Byzantins, người Arabes, người Tây-ban-nha dưới đời Ferdinand Aragon, người đảo Malte, người Thổ-nhĩ-kỳ và sau cùng gần đây là người Ý-đại-lợi đã đánh nhau để tranh lấy những hải-cảng ở dọc bờ bệ trên những bãi cát vàng teo từ Gabès đến Alexandrie.

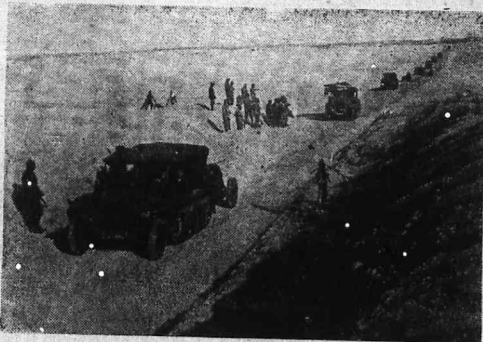
Về hồi Hi-lạp — La-mã ở bờ bệ xứ Lybie đã xây nên nhiều thị-trấn thịnh-vượng như Leptis, Magna, Aes. Đó toàn là những nơi thuộc người La mã và vẫn được coi là kho tàng của thành đó. Trước đây, người Hi-lạp đã dựng lên thành Cyrène trong một cảnh tú rất đẹp. Các thị trấn cổ này sau đều bị bọn Vandales và Ả-rập tàn phá. Còn Cyrène thì lại bị một bọn Do-thái nổi lên phá tan. Hiện nay thành đó đã bị vùi sâu dưới làn cát trắng không còn trông thấy dấu tích.

Xứ Lybie đã có một thời kỳ thịnh-vượng nhưng đến nay không còn gì nữa. Rộng bằng cả Pháp và Tây-ban-nha hợp lại, xứ Lybie ngày nay chỉ có một ít đất cây cày rộng độ hai quận bên Pháp. Còn ngoài đất đó ra thì toàn là sa-mạc mênh-mông chỉ thỉnh-thoảng mới thấy một vài hòn cây xanh tốt làm nơi trú ẩn cho các đoàn lái buôn đi trong sa-mạc ngày nhàn. Quân Ý đã bỏ ở Tripoli từ Septembre 1911.

Trong cuộc « chạy thi » để chiếm thuộc-địa » Ý đã chạm chân nên danh phước lợi vui lòng nhận xứ Lybie. Quân Ý đã thắng quân Thổ giữ xứ Tripolitaine rất dễ dàng và đến 1912 thì Thổ phải ký hợp-vực nhượng cả xứ Lybie cho Ý. Thế là đế-quốc của vua Thổ Soliman le Magnifique đã bị lật đổ. Từ đó tuy người Thổ đã chinh phục bờ xứ Tripolitaine nhưng dân bản-xứ vẫn theo giúp những vị sĩ-quan Thổ chống lại với vua nước

Đo. Giống người Senoussis do El Mahdi một tay lãnh-tu rất có thế-lực về tôn-giáo chỉ huy đã chống với người Ý trong suốt 20 năm mai đến 1932 quân Ý mới bình-dịch được xứ Lybie hân.

Hồi 1915, khi Ý mới bắt đầu tham dự cuộc chiến tranh trước, thì bọn dân Senoussis đã vâng theo mệnh lệnh của El Mahdi là con trưởng Ben Senoussi nổi lên khắp mọi nơi. Bọn cách mệnh đã cướp được 200 con lạc đà chở binh khí nên đã có thể kéo dài cuộc phiến loạn đến mấy năm sau mới chịu thôi. Xứ Cyrénaïque là nơi trú ẩn cuối cùng của bọn cách mệnh người Senoussis. Vì xử đó tiếp giáp với Ai-cập có thể mua được khí giới đạn dược. Người Ý phải tốn công trong 11 năm mới dẹp xong xứ đó. Sau cùng Thống-chế Graziani phải dùng một phương pháp cương quyết : lập một hàng rào thép gai dài suốt 300 cây số ở dọc biên giới Lybie và Ai-cập để ngăn việc tiếp tế lương thực, đạn dược. Nhân



Một đoàn xe ca-mi-ông Đức chở nước uống, lương thực và đạn dược đem ra mặt trận cho quân lính

dân các miền núi và bọn truyền giáo lang thang trong sa-mạc đều bị giữ trong những trường giam có quân Ý canh gác rất cẩn mật.

Đến lúc đó thì El Mahdi, nhà lãnh-tu dân Senoussis mới chịu thua hẳn và phải trốn sang Ai-cập. Nhưng hiện nay ở Lybie, người thấy tên vị lãnh-tu đó người ta vẫn kính khùng.

Từ Septembre đến Décembre 1940

Xứ Lybie vừa bình-dịch được 8 năm. Các nhà thực dân Ý đang hết sức mở mang xứ thuộc địa đó thành một xứ thịnh-vượng trên bờ bệ Địa-trung-hải của Phi-châu-thị lại xảy ra cuộc đại chiến thứ hai. Từ ngày 10 Jun 1940, nước Ý lại tham dự chiến tranh để giúp Đức đánh các nước dân chủ và từ đó ngọn lửa chiến tranh đã từ Âu-châu cháy lan đến Bắc Phi.



Một đoàn phi cơ vận tải của Đức dùng để chở quân lính và lương thực đang đậu trên một trường bay ở miền Bắc-phi

Xứ Lybie ở ngay giữa xứ Tunisie và xứ Ai-cập là hai nước chịu thế-lực của Pháp và Anh nên thuộc địa đó cũng phải bị chi phối tranh.

Septembre 1940.

Giữa lúc kinh thành Luân-đôn và các thị trấn lớn của Anh đang bị phi-quân Đức đánh rất là dữ dội thì quân Ý ở Lybie dưới quyền Thống-chế Graziani, một danh tướng Ý, đánh vào biên giới Ai-cập.

Quân Ý đã tiến tới El Barrini cách biên giới độ 80 cây số và đã lập ở đây một nơi căn cứ. Cách độ 130 cây số là thị trấn Marsa Matruh nơi căn cứ của quân Anh chỉ cách Alexandrie độ 300 cây số. Sở dĩ quân Ý tiến vào đất Ai-cập mà không giữ được lâu là vì địa vị của họ không được vững vàng, đường giao thông và vận tải lương thực cũng khó khăn. Còn đối với Anh thì Marsa Matruh là một nơi căn cứ quân sự rất quan trọng từ trước đến nay nên Anh đã bị một cách sẵn sàng hơn. Quân Anh đã tập trung ở đây khá nhiều chiến-cụ, phi-quân, chiến-xa và cả hàng không nữa. Anh lại có những ô-lô có đặt súng liên thanh bành to nên có thể dễ dàng trong sa-mạc dễ dàng.

Tướng Wavell — hồi đó là Tổng-tu-lĩnh quân Anh ở Trung-đông — đã nói :

« Chúng ta hơn quân địch về cả mọi thứ chỉ trừ về số quân lính. Chúng ta vừa luyện tập kỹ, vừa có nhiều khí giới, chiến-cụ hơn, lại cả tinh thần chiến đấu của ta quân địch cũng không sánh kịp » Vì thế, một ngày vào hạ tuần tháng Décembre 1940, quân Anh đã từ Marsa Matruh tiến về phía Tây độ 100 cây số. Tối hôm đầu, quân Anh đã đến chiếm đóng các đồn ải ở ngoài thành El Barrini để nghỉ ngơi một đêm. Hôm sau giới chưa sáng, quân Anh lại chia làm ba đoàn rời đi tiếp tiến lên : một đoàn đánh thẳng về phía Tây, một đoàn tiến về phía Nam còn một đoàn thì ba thì tiến về phía Nam xa hơn để định cắt đường giao thông của quân địch. Đồng thời, hạm đội Anh

cũng bắn phá các đồn quân Ý để giúp bộ binh, còn phi-quân Anh thì đều cất cánh để sang đánh phi-quân Ý dưới đất một cách rất dữ dội.

Quân Anh ở Ai-cập gồm có vừa quân người Anh, vừa quân Ấn-độ, quân Úc đại-lợi, Tân tây lan vừa quân « tình nguyện » Cơ-nào đội ấy cũng đều có nhiều xe cơ giới hiện đại. Số quân tất cả độ 4 vạn người. Quân Anh đã đánh El Barrini một cách bất ngờ. Cuộc tấn công của các chiến-xa Anh làm cho lửa nộ và bên quân địch rất lộn xộn. Nhiều chiến-xa Ý chưa chạy mấy được đã bị bắt.

Tướng chỉ-huy quân Ý là Maletti bị thương ngay ở ngực và một viên đại-tá Ý bị bắt trong khi còn mặc quần áo ngủ.

Cuộc tấn công về phía Nam lại càng làm cho quân Ý bị thất bại hơn : quân Lybie phải đầu hàng rất nhiều. Đồng thời, hạm đội Anh bắn phá con đường lui binh độc nhất của Ý. Sau ít lâu toán quân thứ ba từ phía Nam tiến lên cắt được đường lui binh độ 50 cây số cách xa trận địa độ 40 cây số, 15.000 quân Ý bị vây khốn và đều phải đầu hàng. Chỉ trong ba hôm là cuộc kháng chiến của quân Ý bị tan vỡ.

Khi giờ về Cyrénaïque, đường đi cũng khó khăn vì phải qua nhiều con đường rất hẹp ở giữa bờ bệ và một dãy núi sườn dốc và gần bờ. Quân Ý đã bị rối loạn lại bị phi-quân và pháo-binh Anh bắn phá rất dữ nên không thể nào kháng chiến được nữa.

Hạm-đội Anh vẫn đi dọc bờ bệ để giúp bộ-binh và đến đầu ngày trước thành Bardia, bắn phá rất dữ vào trong thành và đánh đắm được một chiếc tàu ngầm của Ý (Néréide). Sau cùng quân Ý không những bị đại bại lại mất cả chiến-cụ đạn-dược lương-thực, nước, kho đầu, pháo-binh và chiến-xa. Đến nỗi cả giấy má quan hệ cũng không giữ nổi. Quân Anh chiếm Bardia, và bắt được tới 25.000 tù-binh Ý.

Từ Bardia, quân Anh còn tiến độ 560, 600 cây số nữa đến quá Benghazi là thủ đô xứ Cyrénaïque. Nhưng công việc khó khăn nhất đã làm xong ngay từ ba hôm đầu, những ngày sau, quân Ý chỉ lui và quân Anh chỉ có việc tiến lên để chiếm thành trì.

Vì sao quân Anh không đánh vào xứ Tripolitaine ?

Chỉ trong khoảng 20 ngày là đại-tướng Wavell đã chiếm xong cả xứ Cyrénaïque rộng lớn. Khi tiến đến El Agueila, quân Anh rất là thắng thế có



Bán đảo Ai-cập và miền Libya tiếp giáp Ai-cập nơi đang xảy ra chiến tranh giữa quân Anh và quân « Trục »

thực tiễn đánh thắng vào xứ Tripolitaine để phá hẳn lực lượng của quân Ý, chiếm lấy Tripoli thì mới (trở được) mới lo về mặt đó và không sợ ai cho Tô-ni-ô-sê-ha (Suez) Hết. Vì cơ gì quân Anh đã định cuộc tấn công ở ngày cửa hải sa-mac Grandé Syrie? Theo các tin tức và hồi đầu năm 1941 thì chính đại-tướng Wavell vẫn dự định đánh tấn công thẳng đến Tripoli ngay từ khi mới đánh từ Marsa Matruh ra. Nhưng chính-phủ Anh và nhất là người thống Wavell hết đã lại chú ý đến các nước miền Ba-nhi-cân hơn là Bắc-phí. Vì thế mà Anh đã đưa thêm quân từ Ai-cập, Palestine sang miền Đông Nam Âu-châu để giúp Hi-líp và Na-bi-lu.

Không ai ngờ rằng chỉ trong khoảng nửa tháng từ 6 đến 18 April thì quân Đức đã phá tan quân đội Nam-tu-lap-phu, chiếm hầu hết xứ đó và quân Đức đã tiến đến tận chân núi Olympe.

Ở Bắc-phí, vì có quân Đức được quyền chỉ huy của tướng Rommel sang giúp nên chỉ trong 12 hôm là quân Đức Ý đã đuổi quân Anh khỏi xứ Cyrénaique. Mãi đến Bắc-phí lại giữ lại như hồi Novembre 1940 trước khi quân Anh chưa khởi thế công.

Người ta nói tướng Wavell không muốn theo Anh đem quân ở Bắc-phí sang giúp Hi-líp, Nam-tu và chỉ muốn tiến thẳng đến Tripoli là mục đích cuộc tấn công của ông hồi Decembre 1940 và Janvier 1941. Nhưng số bị ông không đạt được mục đích và phải chịu đánh đó một vấn đề bất tốt có cơ được to là chỉ tại các nhà chính-trị Anh trong Chính-phủ Churchill.

Một nhà báo Mỹ phê bình tình hình mặt trận Địa-trung-hải hồi đó cơ nói một câu rất đúng: — « Đại-tướng Wavell đã tình-lam: ông đã đòi một cuộc thắng vì chắc chắn ở Libya lấy hai cuộc thất bại: một ở xứ Cyrénaique, một ở miền Ba-nhi-cân ».

Quân Anh bị vây ở Tobrouk trong tám tháng

Tuy bị bại và phải rút lui khỏi xứ Cyrénaique nhưng quân Anh vẫn cố giữ Tobrouk là một nơi cần giữ cho lực lượng và một quân cảng rất tốt ở miền biển-giới Libya và Ai-cập. Trong suốt tám tháng giới, từ mùa hè 1941 đến mùa đông năm đó, Tobrouk luôn luôn bị vây và thường bị phi-quân Đức Ý công phá nhưng các phòng tuyến ở thành đó vẫn không bị hỏng.

Tobrouk là nơi cần giữ tốt nhất ở Địa-trung-hải. Sir Andrew Cunningham Phó tham-mưu hải-quân Anh hồi 1935 đã công kích để dời các nhà đứng đầu hải-quân Anh đã để cho Ý chiếm Tobrouk hồi Octobre 1911. Sir Cunningham nói Anh đã để cho Ý chiếm mất nơi cần giữ tốt nhất ở phía Đông Địa-trung-hải từ Tripoli đến Alexandrie. Trên khắp miền duyên-hải Bắc-phí đó chỉ có Tobrouk là một hải-cảng thiên nhiên rất tốt. Nước sâu từ 20 đến 25 thước. Hải-cảng rộng có 500 thước và bề sâu vào đất đó bốn cây số, các tàu bè có thể tránh được gió từ khắp các mặt thổi đến. Tại hải-cảng Tobrouk các thiết-giap-hạm lớn 20.000 tấn ra vào và hoạt-động dễ dàng. Đây là miền đó toàn đất Bê-nê để bỏ neo tàu bè.

Hải-quân Anh ở Tobrouk thực là một điều không thể thiếu được.

Sir Cunningham đã được thăng chức Thủy-sư-đô-đốc sau trận thủy-chiến ở Sicile hồi 1940 và sau lại được giữ chức Tổng-tư-lệnh hải-quân Anh ở Địa-trung-hải. Hạm-đội ở dưới quyền ông đó, trong cuộc tấn công của Anh hồi Decembre 1940 đã tràn ngập cửa hải-cảng Tobrouk để ngăn các tàu bè đi ra vào đây và giúp cho bộ-binh địa-quốc có thể chiếm thành đó.

Cách Tobrouk độ 100 cây số về phía Tây là nơi giáp giới của hải sa-mac Marmarique, nơi từ 3 năm nay quân Anh và quân trục vẫn cầm cự nhau.

Sa-mac là cao-nguyên Cyrénaique là một xứ phi-nhiên từ Sept. 1940 đã đổi tay đến năm lần từ Ý sang Anh rồi lại về tay Đức, Ý.

Cuộc tấn công mùa đông vừa rồi và năm nay

Kíp đến mùa đông năm 1941-1942 vừa rồi, quân Anh bắt đầu giải vây cho thành Tobrouk rồi lại bắt đầu tấn công vào đất Cyrénaique. Quân Đức của tướng Rommel và quân Ý phải rút lui đến tận El Agheila, các quân Anh lần lượt chiếm được thị-trấn Bardia, Derna... Sau khi nghỉ mấy hôm, đội quân Đức lại phá công và lấy lại được một phần lớn xứ Cyrénaique

Quân «đoàn thư tám của Anh phải lui giữ một phòng tuyến chạy qua các thị trấn Barhakein Acroma. Sau trận này, tướng Rommel được thăng chức Colonel général.

Đến ngày 26 Mai vừa qua, tướng Rommel ra lệnh cho quân Đức khởi cuộc tấn công đánh vào quân Anh đóng ở Libya.

Lúc đầu, quân hai bên hình như ngang sức nhau cả về số quân lính và về chiến cụ. Quân Anh có ý hơi mạnh hơn là khác. Theo như lời tuyên bố của thủ-tướng Churchill trước nghị viện Anh vừa rồi thì quân đế quốc Anh ở Bắc Phí có độ 100.000 người, quân « trục » có độ 90.000 người trong số đó thì 50.000 quân Đức. Số chiến xa của Anh có phần nhiều của « trục », bên 7 bên 5. Về đại bác Anh cũng hơn « trục », bên 8 phần bên 5 phần, còn về phi-quân Anh cũng chiếm phần nhiều hơn. Anh vẫn hi vọng là có thể thắng « trục » được, vì thế thủ-tướng Churchill mới yên lòng sang Hoa-Kỳ điều đình với Tổng-thống Roosevelt.

Lúc cuộc chiến tranh mới bắt đầu quân hai bên giao chiến rất là kịch liệt nhất là kịch liệt nhất là trong khu giữa ba thị trấn Acroma, El Adem và Bir Hakeim. Nhiều trận chiến xa rất là dữ dội. Sau khi quân « trục » đã chiếm được Bir Hakeim thì tình thế quốc Anh đã bắt đầu nguy ngập.

Đến 21 Juin, thành Tobrouk mà quân Anh định giữ ít nhất là ba tháng bị thất thủ sau khi quân « trục » đánh 26 giờ thì sự thắng lợi của quân Đức Ý đã rất là rõ rệt. Quân Đức thừa thắng đánh đuổi quân Anh và tiến vào địa phận Ai-cập.

Mấy hôm sau, Marsa Matruh một nơi phòng thủ rất kiên cố của Anh cũng thất thủ nốt.

Quân đoàn thứ 8 của Anh gồm 6 sư đoàn đã bị tan vỡ. Chỉ trong một ngày 18 Juin mà quân Anh đem ra chiến trường 300 chiến xa, lúc về chỉ còn có 70 chiếc. Số quân Anh tử trận và bị bắt có tới 50.000, nhưng số tử binh nhiều hơn. Theo các tin sau cùng hiện nay thì quân Đức đã chiếm được El Alamein và đã phá được phòng tuyến cuối cùng của Anh chỉ còn cách Alexandrie độ 60 cây số.

Hiện hai quân đánh nhau ở vùng giữa hai gully núi Alamein và Gotara mà người ta gọi là « cổ lọ » vì đường qua miền đó ở vào một cái thung lũng thất lại như cổ lọ vậy. Hiện nay người ta cho rằng tình hình mặt trận Ai-cập cũng vậy, nguy ngập cho Anh không kém gì mấy hôm trước đây và miền Đông-bằng-sông



Một bộ đội cao xạ pháo của Đức Ý đã dự bị sẵn để bắn các phi cơ Anh

Nil vẫn có thể bị xâm lấn lúc nào không rõ. Anh lại còn lo rằng tướng Rommel có thể do miền Nam núi Gotara để tiến vào Đông-bằng-sông Nil. Điều này rất có thể xảy ra được, vì trong cuộc chiến tranh ở Bắc Phí, từ trước, tướng Rommel vẫn dùng những chiến lược bất ngờ mới thắng nổi quân địch.

Hồi Au-tô 1940, thì quân của Thống chế Graziani chưa tiến đánh vào Ai-cập, đại-uy Henry Liddell Hart, một nhà chuyên môn quân sự Anh, đã từng viết:

«Con đường hẹp ở dọc bờ biển Địa-trung-hải rất dễ đánh phá bằng phi-quân và hạm đội, đường đó vì ở gần bờ quá nên không thể giúp cho cuộc tấn công vào Ai-cập mấy. Ở phía Nam đường đó có bãi sa-mạc rộng mênh mông có thể là hàng rào dễ phòng ngự quân địch chỉ có những khi cụ thường. Trái lại nếu quân địch dùng chiến thuật mới nghĩa là rất nhiều quân cơ-giới-hóa

(xem tiếp trang 21)

HỒNG-LAM

MỘT VỊ THÔNG CHẾ TRẺ TUỔI NHẤT Ở ĐỨC



Ảnh Transocéan
Thông-chế Rommel tổng-tư-lệnh đội quân Đức ở Phi-châu

THÔNG-CHẾ ROMMEL ĐẠI THẮNG Ở BẮC-PHI

Đại-tướng Rommel, tổng tư lệnh đội quân Đức ở Bắc-phi (Africa Korps), sau khi hạ được thành Tobrouk ở biên giới Libya và Ai-cập đã được Quốc-trưởng Hitler gửi lời khen ngợi và được thăng lên chức Thông-chế của quân đội Đức.

Tướng Rommel là vị Thông-chế trẻ tuổi nhất trong quân đội Đức. Năm nay Thông-chế mới 50 tuổi.

Vị Thông-chế Đức đã làm cho quân sĩ Anh khiếp phục, chỉ nghe đến tên cũng đủ kinh-hồn mất hết nhuệ khí. Chẳng khác quân Nguyễn khi nghe đến tên «Trần quốc Toản» một tướng trẻ tuổi của đức Hưng đạo Vương. Rommel lại còn là một danh tướng rất được quân dân Đức yêu mến. Trong suốt đời làm tướng, Thông-chế Rommel đã từng tỏ ra là người rất có tâm lược, gan dạ và có tài quan sát một cách khác người. Đó là những đức tính đã giúp cho Thông-chế mấy lần đại thắng quân Anh ở Bắc-phi.

Tướng Rommel bắt đầu nổi tiếng hồi 1917 trong cuộc Âu-chiến trước, trong khi chỉ huy đội sơn binh Đức chiếm được Monte Matajar ở Ý và khiến cho năm tiên-đoàn quân Ý gồm

là một danh tướng Đức đã
từng thắng quân Ý hồi 1917

có 150 sĩ-quan cùng 9.000 lính đều phải đầu hàng.

Khi cuộc chiến-tranh này bắt đầu thì ông giữ chức thiếu-tướng (colonel général). Hồi Mai 1940, sư-đoàn Đức do đại-tướng Rommel chỉ huy — đã tiến rất nhanh và đã đánh tan một cách bất ngờ hai sư-đoàn quân địch đến nổi quân địch giở tay không kịp. Vì cuộc tấn công thần tốc đó, nên hồi đó quân Pháp đã gọi sư-đoàn Rommel là «một đoàn thần binh», (division fantôme).

Được thăng lên chức trung-tướng (lieutenant général), tướng Rommel được Quốc-trưởng Hitler cử làm tư-lệnh đội quân Phi-châu của Đức đem sang giúp quân Ý vào hồi mùa xuân 1941. Chính lúc này, quân Ý vừa bị thua quân Anh và đế-quốc Anh dưới quyền chỉ-huy của đại-tướng Wavell. Quân Anh đã chiếm được

hoàn-thế xứ Cyrénaïque, cả thành Benghazi và đang dự-bị tấn-công vào xứ Tripolitaine.

Quân Đức của tướng Rommel sau mấy tháng đã khôi-phục lại xứ Libya cho Ý. Ngày 1er juillet 1941, tướng Rommel được thăng chức đại-tướng. Cuộc tấn-công lại thứ nhất ở Bắc-phi này cũng rất nhanh chóng. Chỉ trong khoảng một tháng, dưới sức tấn-công mãnh-lệ của quân thiết-giáp Đức, quân Anh đã phải bỏ hết các thị-trấn xứ Libya từ Benghazi cho đến biên giới Ai-cập, chỉ trừ thành Tobrouk.

Mùa đông 1941-1942 vừa rồi, quân Đức lại phải rút lui đến tận El Agueila. Nhưng chỉ ít lâu sau thì quân Đức ở Phi-châu của tướng Rommel lại khởi cuộc tấn-công và đánh đuổi quân Anh khỏi xứ Cyrénaïque lần thứ hai. Sau khi hạ được thành Tobrouk sau một ngày tấn-công vào nơi căn-cứ đó, tướng Rommel được thăng chức Thông-chế.

Hệ-nay quân tiên-phong Đức dưới quyền chỉ-huy của Thông-chế Rommel đã tiến sâu vào đất Ai-cập và chỉ còn cách Alexandria độ 60 cây số. Chắc hẳn chỉ nay mai đội quân Phi-châu Đức sẽ đến miền Đông băng sông Nile và có lẽ đến tận Kênh-dào Tô-nê-si-hà (Suez) nếu quân Anh lại thua trận Ai-cập và không hề nào ngăn nổi cuộc tấn-công thần-tốc của đội quân Rommel.

Ngoài tài cầm quân, tướng Rommel lại còn

**MUỐN ĐƯỢC CHỐNG GIÀU NÈN
MUA VÉ XÒ SỐ ĐÔNG-PHÁP**

BẢ CỐ BẢN TÔI HỌC CHỮ HÁN của THIÊN-CHIEU
NAM-CƯỜNG THU-XA XUẤT - BẢN

Một quyển sách mới ra đập tiền dạy về văn Bạch-thoại, chỉ mẹo nhất chữ Hán rất rành rẽ theo lối thực nghiệm.

Quyển sách này giảng giảng rất dễ cho người mới học chữ Hán, hoặc người học Tây muốn tự học chữ Hán, mà lại rất cần cho người dạy giáo chữ Hán mà chưa biết dạy Bạch-thoại nên chưa được được báo sách Tây.

Giấy thiết tốt, chữ Hán in sắc sảo không mất nét. Giá mỗi quyển \$100.

Trộn bộ 8 quyển (mua trả tiền trước trả bộ 6\$30).

Còn một số rất ít!

THỰC TRỊ BẢN THẢO: \$100.

TOÀN-CHÂN TRIẾT-LUẬN: \$75.

TẠI SAO TÔI ĐÃ CẢM ƠN ĐẠO PHẬT? \$15.

Rất cần đại-lý ở các tỉnh. Xin biên thư về thương lượng.

Thư và mandat xin đề: M. NGUYỄN-TÂN-XUÂN «NAM-CƯỜNG THU-XA» 61 Rue DESTAIGNE,

Maïto — Cochinchine.

THÔNG-CHẾ PÉTAIN ĐÃ NÓI:

«Bản-chế hết lòng trông cậy
«các người giúp Chấn-phủ chúng
«lại nước Pháp làm cho người
«Pháp thành một dân-tộc lớn,
«trung-nghĩa và lương-thiện»

là người rất có công trong công cuộc huấn-luyện quân-đội Đức. Thông-chế trước đây đã lần lượt sung chức huấn-luyện viên bộ binh ở Dresde, lại làm giám-đốc một lớp học riêng cho quân lính ở Potsdam rồi lại đứng đầu trường Cao-đẳng quân bị ở Gusslad. Tướng Rommel chính là người đã huấn-luyện cho quân Đức quen với cuộc chiến-tranh bằng xe-giải-hỏa trong hai se-mec.

Khi tướng Rommel còn là sĩ-quan hạ-cấp trong quân-đội Đức, ông đã từng tỏ tài về chiến-lược trong một cuốn sách rất nổi tiếng. Đó là cuốn «Attaques de l'infanterie». (Cuộc công-kích của bộ-binh) rất được các nhà binh ở các nước Âu-châu hoan-ngênh. Tướng Rommel đã viết cuốn sách này bằng những tài-liệu đích đáng và sự kinh-nghiệm trong cuộc đại-chiến 1914-1918.

Thông-chế Rommel kẻ thù số một của quân Anh ở Bắc-phi thực đáng là một bậc danh tướng trong việc chỉ-huy quân đội tới tận ngày nay. Tài cầm-quân của Thông-chế chắc sẽ đưa lại cho Đức những kết-quả rất tốt đẹp ở miền Trung và Cận-đông.

T.

15

Cơ hội ấy đã đến.

Các việc tốt xảy ra, đã xảy ra. Quân đội của tướng-đạo Rommel sau mấy năm thao luyện tinh thực đã xông pha trên chiến trường Libya, và đang chực tiến nữa. Tại Phi châu nếu quân Đức thắng lợi, tương cũng không phải là một việc ư may mà cũng không phải là một chuyện khiến người ta kinh ngạc.

Tại sao Đức can-thiệp vào cuộc chiến-tranh ở Bắc-Phi?

Trước hồi đại-chiến 1914-1918, nước Đức cũng như nhiều cường-quốc khác Âu-Mỹ, cũng có một Đế-quốc thuộc-địa khá quan-trọng.

Đế-quốc đó hầu hết gồm các đất thực-dân ở châu Phi: Togo, Cameroun, Tanganyka và các đất ở Tây-nam Phi-châu và mấy đảo ở Thái-bình-dương như Nouvelle Guinée thuộc Đức, Samoa cùng Kiaochow ở Trung-hoa.

Diện-tích Đế-quốc đó rộng hơn nước Đức gấp năm lần, là một Đế-quốc đứng vào bậc nhất nhì trong thế-giới.

Có điều các thuộc-địa Đức phần nhiều đều ít phú-quý, chỉ cung cho Đức được mấy sản-vật thuộc-địa như cao-su, cà-phê, gỗ quý.

đầu dứa v. v. chứ không kiếm tiền cho Đức được nguyên-liệu gì quý-giá.

Và lại, khi-bận các nơi ấy đều nông-bức vô cùng, ít người đủ trang-chiụ đựng được nên năm 1914, tại tất cả miền lãnh thổ rộng gần năm lần nước Đức chỉ về-cạn có 24.470 người Á, trong số đó, chỉ có 18.000 thực dân người Đức.

Nghĩa là Đế-quốc đó không lợi ích gì lắm cho nước Đức, nhất là về mặt kinh-tế, người ta càng thấy nước Đức chẳng thỏa mãn chút nào, vì ngay hồi ấy (trước cuộc đại chiến 1914-1918) nước Đức chỉ cần ra thuộc địa được có 0,6 phần trăm các hàng xuất-cảng.

Như vậy, Đế-quốc Đức đã chẳng là một thị-trường tiêu-thụ khá-quan trọng, mà cũng chẳng là một kho nguyên-liệu đáng nói. Vì số hàng thuộc-địa nhập cảng vào Đức, lại kém cả số hàng Đức bán ra, mỗi năm có 0,5 phần trăm trong tổng số các hàng nhập-cảng.

Giữa lúc đó thì các đế-quốc khác như Đế-quốc Anh làm giàu làm có cho chính-quốc về đủ mọi phương-diện. Tình-thế đó đã buộc Đức gây cuộc đại-chiến 1914-1918, mong mở mang thêm. Đế-quốc, Loạt nói một cách khác, mong có một đế-quốc giàu mạnh hơn.

Nhưng, sau cuộc đình-chiến năm 1918, theo hòa-uớc Versailles năm 1919, Đế-quốc của Đức là nước bại-trận, bị các nước Đồng minh giao cả cho hội Vạn-quốc mới lập ra năm ấy.

Hội Vạn-quốc lại chia Đế-quốc ấy ra làm bảy khu, đặt dưới quyền ủy-nhiệm bảy nước được cử ra trông coi.

Nghĩa là sau cuộc Đại-chiến 1914-1918, Đức không còn sót lại được một mảnh thuộc-địa nào.

Cuộc đại-chiến ngày nay, người ta biết cũng một phần vì vấn-đề thuộc-địa gây nên. Chẳng biết có đúng vậy không, nhưng điều chắc-chắn là nước Đức ngày nay không thể quên được địa-vị mình về phương-diện thuộc địa, hồi trước cuộc Đại-chiến 1914-1918.

Vì thế mà ngay từ khi lên cầm quyền, Quốc-trưởng Hitler đã lo mở trường thuộc-địa thao-luyện quân-đội thuộc-địa, nghiên cứu các cách khai-thác thuộc-địa, chú ý đặc biệt đến thuộc-địa.

VĂN-HẠC

Dân-tộc năm châu chung đức thành một Đế-quốc thống nhất.

Ở BẮC PHI, QUÂN TRỰC THĂNG NHƯNG Ở

AI CẬP

QUÂN TRỰC SẼ RA SAO ?

BỘC T.B.C.N. SỞ SAU TOÀN NÓI VỀ

AI-CẬP

CÁC BẠN SẼ BIẾT RÕ VỀ AI-CẬP

Một nước có nền văn minh cổ nhất hoàn cầu — Những kim tự tháp — Dân Ai-cập yêu nước hơn yêu gai — Những cô mợ ở Ai-cập — Một cái kênh đào có bốn nước lớn đứng cạnh — Tượng Sphinx — Con sông dung những trận bão lụt kinh khủng nhất hoàn cầu : Sông Nile

Sông Nile, năm nào cũng làm lụt Ai-cập từ juillet đến septembre, phen này lụt có giúp Anh cần được đội binh thần của đại tướng ROMMEL hùng hăng hơ nổ đường tiến sang Ai-cập ?

MỔ BỤNG TRẺ

Thuật bài này chúng tôi cần nhắc lại cuộc đời dĩ vãng :

Những ngày thơ ấu của chúng tôi dẹt một phần bằng những chuyện thần tiên. Ngồi xát nhàu quanh ngọn đèn tà mà ánh sáng vàng lè, chúng tôi nghe bà kể chuyện với tất cả sự rung động của lòng.

Phần nhiều là những chuyện rừng rợn, ma quỷ ăn thịt người. Còn bé, chúng tôi cũng biết đó là những chuyện vô nghĩa. Nhưng không hiểu sao, mỗi lúc gặp gió, ngấu đêm trăng rình như muốn tắt, chúng tôi lại lăm lét nhìn ra ngoài. Gió thổi mạnh, tiếng lá cây sột soạt nghe như những tiếng cười đắc thắng của những con ma ăn thịt người. Về mặt ấy hẳn đứa chúng tôi chỉ làm cho những người ngồi cạnh bật cười một cách khinh bỉ.

Nhớ lên, chúng tôi hình như vẫn nghe văng vẳng thấy tiếng cười khổ chứa ấy. Nó bảo cho chúng tôi biết rằng chúng tôi ngày bé, đã rất rất vô lý. Nhưng có lẽ tình rất rất ấy sẽ mất hẳn nếu dưới đây chúng tôi thuật lại một sự kinh khủng quá sức tưởng tượng đã diễn tại thành phố Marrakech bên Bắc-Phi.

Sự kinh khủng

Hôm ấy là một hôm nắng dữ. Mặt trời đã lên cao rồi ánh sáng chói thật xuống một nơi giống đũa ở Marrakech.

Bọn thơ làm việc rất vui về thỉnh thoảng lại cất tiếng hát. Giọng họ cao và lanh lảnh làm vang động cả một vùng. Lòng họ nhẹ nhõm, vui sướng đến tột độ. Nhưng việc gì cũng có đoạn kết: cái không khí vui vẻ ấy bỗng đổi thành một sự lo buồn, khi một chàng trai trẻ, đen như củ-súng nhấc đi nhấc lại mãi cái hồ :

MỘT TRUYỆN CÓ THẬT. RẤT RỪNG RỖN Ở BẮC - PHI

MƠI TIM, GAN ĐEM BAN

một vụ án đã làm cho thành Marrakech sôi nổi, ăn không ngon ngủ không yên

— « Nó » về chưa nhỉ ? Đế thường đã được hơn một giờ... ?

« Nó » đây là một thằng bé độ mười hai tuổi mà bọn thợ sai lại Houziza, nơi có dựng rất nhiều lều (tente) Đường dài có hơn một

trăm thước mà một giờ đã qua, nó vẫn chưa về. Thật ra, nó có đi, mà không có về...

Cách đây không xa mấy, Daya bent Mohamed và chị dâu nàng, Hadda bent Kébir nhật cảnh khô. Hai người đang cặm cùi bông từ xa đưa lại những tiếng rên rĩ, kêu cứu rừng rợn. Thoạt đầu hai nàng rụng rời chân tay lo lắng cuồng, nhưng sau, vì cam-dảm cũng có mà vì tò mò cũng có nên không chút do dự họ chạy lại chỗ có tiếng kêu. Một cảnh tượng không ngờ hiện ra : lén sát nhân, về mặt dễ tợn như một vị hung thần, tay cầm dao giờ thẳng sẵn sàng đâm thẳng bé khôn nạn đang dấy dựa trong cánh tay vạm vỡ của hắn.

Thấy có người đến, y rừng mình, cánh tay không ghi chặt như trước. Thằng bé nhào cơ hội, cặm cùi chạy.

Y dượt theo không kịp, quay phắt lại, giương cặp mắt này lửa nhìn hai nàng, hai hàm răng nghiến chặt. Mặt y tuy rừng rợn, nhưng cũng không rừng rợn bằng cảnh tượng dưới chân y : một cái xác trẻ con nằm sóng sượt dưới đất : máu chảy ngồng nghều, như hình vẽ, bụng bị mở rộng, tim, gan, phổi lòi ra ngoài.

Như diên, hai nàng Bent Mohamed và Bent Kébir vừa chạy như bị hổ đuổi, vừa thốt ra những tiếng kinh khủng, bốn chân rúa lại nhau. Đầu sau, con quái vật cứ tiến lại gần... tiến lại gần... và sau cùng bắt gặp hai nàng. Nó

gầm lên một tiếng đặc thảng, vươn tay kéo từ trên lưng nàng Bent Mohamed xuống đứa bé mới được vài tháng, còn hơi sữa. Nó ngẩn rưng, nhắm mắt, dăm ngón con dao vào bụng đứa bé sâu sỗ, thò tay lôi bụng gan ra. Đoạn hét lên một tiếng, nó dặt con dao lên, lại hết sức đâm xuống, phân bụng đứa trẻ thành hai phần. Rồi cười khi khì, nó mớ quả tim ra.

Tiếng kêu cứu của người mẹ càng ngày càng gấp. Chứa đây năm phút, mọi người đã đổ xô tới. Trước cảnh tượng thương tâm mà người thiếu cam - đảm bắt buộc phải gánh chịu, trước cơn quái vật, tay-cầm dao vậy màu như một vị hung thần họ đều thấy chồn. Người họ nhìn người kia, nhưng được một lát-lòng công phần thì dậy, họ nhất tề xông lại bắt quái vật. Quả bất địch chúng, tên sát nhân đánh thối thối.

Sau khi bị bắt

Một điều lạ là sau khi bị bắt, y vẫn không tỏ vẻ gì bối rối, mặt vẫn lạnh lùng. Ghé hơn nữa là tối hôm sau y đánh một giấc ngủ rất ngon.

Bị lôi ra trước tòa, y khai tên là Mohamed. Y nói số dũ y hành động một cách tối đa mà lại vì y bị một tên « taleb » (phủ thủy) đun dầu. Tên phủ-thủy ấy, y không thể kha được tên và chỗ ở. Tòa không bằng lòng, bắt y phải khai, nếu không sẽ phải cực hình. Lương lý một hồi, y tố cáo ba nữ phủ thủy mà, theo lời y, đã bắt y phải đi kiếm họ gan người. Tòa cho bắt đồng phạm y lại.

Nữ phủ thủy Fa:ma Snahja có quen biết tên sát nhân. Y khai:

— Đã được hơn một tháng nay, Mohamed có đến nhà tôi chơi và không chút ngăn ngại, y y muốn uống máu người. Tôi cố khuyên răn y đi vào con đường thẳng. Y không nghe. Tôi với y đang đi qua tiếng lại thì bạn tôi, làm nghề tài xế, đến chơi. Nhanh như cắt, y thọc dao vào vai bạn tôi và lặn xé vào để hút máu. Ý cũng vì việc này, y bị một tháng tù. Từ đây tôi không gặp y lần nào.

Tòa lại hỏi cả đến mẹ tên Mohamed. Bà nức nở khai ngay rằng, ngay sáng hôm ấy, trước khi đi làm công việc tân bào, Mohamed đã định giết chết bà. Rồi, bà tiếp:

— Tôi đang ngủ thì bỗng thấy vật gì rất nặng đè lên cổ họng tôi. Tôi bưng mắt dậy thì ra cánh tay gàn guốc của con tôi. Tôi vội lộn với nó rất lâu, vừa vật vừa kêu cứu ầm ỹ. Lúc nó buông tôi ra, máu ở đầu và cổ họng tôi chảy ra rất nhiều. Máu chảy đến đầu, nó hút đến đấy...

Mohamed giết người để lấy tim, gan bán chằng?

Mohamed, tên hút máu người, tên mổ bụng trẻ, vẫn giữ bộ mặt lạnh lùng. « Hồi hận », hai chữ ấy đối với y không có nghĩa lý gì. Y cứ ngáy mặt ra, tòa hỏi thế nào cũng không chịu khai. Vì thế, cuộc điều tra không thành.

Nhưng có một thuyết mà mọi người cho là đúng: Mohamed, xưa nay vẫn bán xiêm tịt và cả xiêm tim, gan những loài vật ngon cho một hàng cà-phê. Món sau này bán rất chạy. Cả đến người da trắng cũng thích ăn.

Nhưng ở tù ra được độ gần một tuần nay, y chỉ còn lại có dăm xu để mua một con dao. Không biết làm thế nào, trong lúc đói khát y liền nghĩ bậy.

Y định tâm đi giết trẻ con, mớ tim, gan rồi nướng thành xiêm để đem bán, thay tim, gan những loài vật non. Nếu thành công và nếu xuống âm-phủ có tội thì không hiểu tội ấy nặng đến thế nào?

CHINH-NHẢ

Đề chứa một cái lăm nhò cho vài bạn đọc

Số hè 1942, trong bài « Một chương trình đi nghĩ mát » có một đoạn khuyên những bạn đi nghĩ mát phải lễ phép khi đến những nơi xa lạ. Thủ dụ điển Thái-Bình thì không nên đi đến những cái « con tàu tăng », đến Phát-Điêm thì đừng có nhắc chuyện ông Phan đình-Phùng. Những câu ấy thực rõ ràng. Tiếc thay có mấy bạn đọc không hiểu, vậy chúng tôi xin nói rõ:

Ông Phan đình-Phùng chúng tôi nói đây là ông Đình-Phùng Phan đình-Phùng đứng đầu đảng Văn - thân. Ta không nên nói đến truyện ông là vì ông đã có truyện xích mích với Cố-Sân là người đã sáng lập nên nhà thờ Phát-Điêm.

Hiện nay, ở Phát-Điêm cũng có một đức cha Phan đình-Phùng. Đó là sự trùng tên. Chúng tôi không có ý nói gì tới đức cha Phan đình-Phùng hiện nay.

Xin thanh minh để các bạn đã hiểu lầm được biết.

Địa ngục trên trái đất

Năm 1854, Sébastopol đã bị vây một lần rồi

Không cần xuống thăm Diêm - vương

Mấy tuần lễ gần đây tất cả thế-giới đều chăm chú vào việc quân đội Đức bao vây thành Sébastopol của Nga ở phía Nam bán-đảo Crimée. Tuy quân Nga kháng-chiến cực dữ-dội nhưng hàng ngàn phi-cơ Đức đêm ngày dội bom xuống thành Sébastopol, hàng ngàn cô đại-bác nhà dân vào phá tan các cơ-quan quân-sự trong khi hàng ngàn chiến-xa Đức đánh vào các cho hiểm-yếu để mở một đường đi cho lực-quân Đức theo sau xâm chiếm các pháo-đài của Nga đặt tại các nơi hiểm-hóc.

Cuộc tấn-công dữ dội đến nỗi các nhà quan-sát quân-sự ngoại-quốc đã phải nói rằng Sébastopol hiện là một nơi địa-ngục. Tiếng bom đạn nổ ra suốt đêm ngày, dân cư trong thành mấy tuần-lẽ nay toàn sống dưới hầm hay ở trong các hang núi, ít khi thấy bóng mặt trời. Hồ-giơ mặt lên mặt đất là đã bị đạn trái-phá nổ chết ngay. Người chết như dạ nhưng những người còn sống bất cứ là quân lính hay thường dân đều phải bắt buộc làm việc: chôn người, đào hầm hố, vận tải súng ống, tiếp ứng lương-thực, tình mạng người ta ở đây không còn có nghĩa lý gì nữa...

Đã có một lần...

Quân-đội Đức vây thành Sébastopol từ tháng 11/Novembre

1941 đến nay, bây giờ mới cả quyết tấn công vào để chiếm nơi căn cứ của Nga này. Hai bên cầm cự nhau đến nay đã hơn nửa năm giờ. Và tình từ trước tới nay thành Sébastopol bị vây lần này là lần thứ nhì. Nhiều người thường hỏi không biết cuộc bao vây Sébastopol lần thứ nhì liệu có kéo dài bằng lần bao vây thứ nhất không.

Sébastopol bị vây lần thứ nhất từ cuối tháng Septembre năm 1854 đến đầu tháng Sept. 1855 nghĩa là vừa tròn một năm. Trong thời gian quân đội bị vây đó, bộ Tổng-tham-mưu Nga lười đến nỗi không chịu tổ-chức một đội quân cứu viện có đủ sức đuổi các đội quân nhỏ của bên địch đã đổ bộ lên bán-đảo Crimée để bao vây thành Sébastopol.

AI muốn thành võ sĩ?

Bạn nào thích vận-dộng, bạn nào là võ-sĩ, bạn nào muốn luyện thành võ-sĩ nên dùng « Kiện thủy bởi câu thánh thực » mà xoa các bắp thịt, trong uống « Đan âm trắng trí như thần » của nhà thuốc:

Đức-Thọ - Đường

131, Route de Hué - Hanoi

Hai thứ thuốc này chữa được cả thấp, đau xương, yếu gân, chân tay buồn mỏi. Thuốc xoa giá 1\$50 một chai. Thuốc uống giá 1\$90 một chai. Xem mạch cho đơn.

Quân bao vây Sébastopol lần thứ nhất gồm có quân đồng-minh của bốn nước: Anh, Pháp, Thổ và Ý. Cuộc tấn công này có ý định che chở thế lực cho Thổ ở miền Trung-dòng. Nước Anh-xướng lên cuộc chiến-tranh là nước Anh vì nước Anh cũng chẳng muốn bành-vực gì Thổ đâu nhưng chỉ cốt chiếm Sébastopol để làm đảm thế lực Nga ở các eo biển trên Hắc-hải và dưới Nga xa hân Địa-trung-hải. Nước Pháp và nước Ý cũng đồng ý kiến ấy nên theo Anh tấn công vào Sébastopol.

Vì thế tháng Septemb. 1854 một đội quân gồm có 22.000 quân Anh, 30.000 quân Pháp và 6.000 quân Thổ đi 356 chiến-thuyền tới đổ bộ lên bán-đảo Crimée. Đi từ phía Bắc đến phía Nam để tới Sébastopol, quân đồng-minh đã phải giao-chiến với quân Nga ở Alma và thắng quân Nga ở đó. Lập tức quân đồng-minh tiến tới vây bọc thành Sébastopol lúc đó đã được phòng-thủ rất kỹ và khắp mặt đến có các pháo-đài kiên cố. Trong thành đã có 35.000 quân Nga và 700 khẩu đại-bác chống giết, sau lại được thủy-quân Nga tiếp ứng thêm 18.000 lính thủy và 3.000 đại-bác. Tướng Tottleben giữ thành này là một viên tướng của Nga rất anh-hùng và thạo chiến-trận.

Cuộc bao vây kéo dài

Cuộc bao vây kéo dài trong một năm trường vì quân đồng minh tiếp-tiếp thương-thu, quân như cho nhau chỉ toàn dùng thuyền buồm, còn quân Nga thì tuy có đánh giá vây nhưng yếu quá không đủ sức đánh lui quân đồng-minh.

Rồi thì mùa rét đến!

Chúng ta đã rõ cái rét ở đất Nga thế nào rồi! Quân đội đồng-minh thiếu quần áo, phòng rét, chết cực nhiều, không những chết rét lại còn chết vì bệnh tật và vì đói nữa. Hình như số quân lính bị chết vì rét nhiều hơn là số quân lính bị tử trận vì giao tranh với quân địch. Quân lính Anh chết đến ba phần tư trong cuộc bao vây này.

Nhưng rồi mùa rét cũng hết và quân đồng-minh lại tấn công vào Sébastopol. Quân đồng-minh phải đào hơn 100 cây số hầm hố rồi mới bắt đầu tấn công nhưng cũng chẳng ăn thua gì!

— «Tôi đã đến đây, tôi quyết ở lại!»

Cuộc kháng chiến kéo dài mãi cho tới tháng Août năm 1855 quân đồng-minh lại tấn công dữ dội và 15 ngày sau quân đội Pháp chiếm được pháo đài Malekoff của Nga xây dựng trên một sườn đồi. Quân Pháp phải giao chiến giáp-lá-cờ suốt năm giờ đồng hồ mới hạ được quân Nga. Quân Pháp vừa vào pháo đài thì có tin loan-báo rằng cứ dưới kèn đội của pháo đài đó hiện có chôn rất nhiều địa-lò-phục và sẽ nổ lúc nào không biết. Tuy vậy đại tướng Mac-Mahon của Pháp — xưa nay rất anh hùng — nhất định không tháo lui và ngài nói một câu từ đó được ghi vào lịch-sử.

— Tôi đã đến đây, tôi quyết ở lại!

Máy sao khi đó không nổ. Trong khi đó quân Anh tấn công ở mặt sau lại bị quân Nga đánh bại.

Vài ngày sau quân Nga rút lui bỏ hẳn thành Sébastopol nhưng cả thành phố đều đã bị quân lính Nga phá hủy, nhà cửa đốt cháy hết, sông đại bác tãi đi xa rồi... Quân đồng-minh vào chiếm thành Sébastopol ngày 9 Septembre 1855, quân Anh lập tức phá tan, đốt cháy hết những nơi còn bỏ dở lại vì Anh muốn làm cho Nga sau này không dùng Sébastopol làm một nơi căn cứ lực lượng và hải quân được nữa. Nhưng chẳng bao lâu sau, Nga lại gây dựng cho Sébastopol thành một pháo đài ghê gớm.

Cuộc tấn công vào bên đảo Crimée để hạ thành Sébastopol này đã làm cho Pháp thiệt mất từ 80.000 đến 100.000 quân lính.

TÙNG-HIỆP

HO - LAO

Nên nhớ thuốc Đại-A

Có 4 thứ danh truyền:

CAO HO-LAO, lớn: 2p. nhỏ: 10p. thí-nghiệm: 5/50.

NGƯỜI TRƯ LÃO, lớn: 5p. nhỏ: 3p. 00.

DƯỜNG PHÉ CAO, cao bô: 10p.

GIẢI UẾ THANH TÂM: Trị nóng sốt, lọc chất độc: 2p. 00

BÁN TẠI TỔNG CỤC

NHÀ THUỐC ĐẠI-A

170, phố Lê Lợi - Hanoi

Chi nhánh, bán theo giờ:

14ter, phố Hàng Than, Hanoi.

Ở xa gọi hình hóa giai-ngân.

Chi-cục: 209 Lagrand ere Saigon

Đại-ý: Thanh-niên: 13, An-cư

Môc - Mai-Liên: Hanoi.

ĐỌC GIẢ ĐÓN CỜ:

L'INDOCHINE NOUVELLE

(Đồng-Pháp Duy-Tân)

Một công trình khảo cứu hàng năm để hiến các bạn những tài liệu quý giá về xứ Đông-dương trong cuộc tiến hóa hiện thời. Trong khi thế-giới đang bị cái thảm họa chiến tranh thì

Đồng-Pháp Duy-Tân

Vậy các bạn muốn hiểu rõ xứ Đông-Pháp, xin hãy đón chờ:

Đồng-Pháp Duy-Tân

Một cuốn sách trình bày rất mỹ

thuật, in 2 phần Pháp văn và

quốc văn, có phụ bản và nhiều

tranh ảnh hiếm có.

C.I.P.C 72, rue Wiclé Hanoi xuất bản

Các bạn phụ nữ nên tìm chỗ

được cuốn lịch sử tiểu-thuyết:

NGỌC-HÂN CÔNG-CHỮA

một tấm gương tiết-liết, hiên-

hạnh của một bác tài-nữ trong

lịch-sử cận-dại nước nhà.

CUỐN NGỌC-HÂN CÔNG-CHỮA

của TÙNG-PHONG soạn

do nhà in GIANG-TÀ 94, Rue Charron,

Hanoi - Tél. 15.09

Xuất-bản và phát-hành

Quản đốc đã có bản khắp các hiệu

sách lớn trong Nam ngoài Bắc

ĐƯƠNG IN:

CUỐN THANH GANDHI

và THI - HẢO TAGORE

loại sách danh nhân thế-giới.

BẦY LẬU VÀNG BÓNG CỔ-TRÍ

Phải đã lâu các ngài tìm trên

các báo chẳng thấy quảng-cáo

của tôi vì hai năm nay khi

Cao-miền, khi Lào không ở đâu

nhất định hết. Nay các ngài sẽ

muốn coi triết-tự tại đời tên

tuổi, chữ ký và mandat 2500

về xem việc gia đình, tiền bạc,

kiện thưa, ái tình và nhân

duyên ra sao.

Maitre KHÁNH-SƠN

31, Colonel Grimaud - Saigon

Cuộc đại chiến ở Bắc - Phi

không những không giữ nổi Tô Nhĩ Sĩ hà, xứ Palestine, xứ Syrie, Irak mà còn mất cả các giềng đầu hỏa ở Cận-dông Cá địa vì Nga cũng vì đó mà sẽ bị nguy ngập lây.

Cũng vì thế nên hiện nay Anh đang huy động cả hai lữ quân thứ 9 và thứ 10 ở Cận-dông để đem sang Ai-cập ngăn đường đội quân Phi-châu của Đức Có lẽ cả Hoa-kỳ v. Nga cũng sẽ vào cuộc đại chiến Ai-cập để chia với Anh một phần gánh nặng.

Và phần quân Anh chưa hết sẽ dùng chiến lược gì để chống với cuộc tấn công mãnh liệt của quân « Trục » ? Tướng Auchinleck sẽ cố giữ phòng tuyến El Alamein hay là chỉ giữ ít ngày và sẽ rút lui về Alexandrie để quân cứu viện đến rồi mới đánh một trận quyết liệt ?

HỒNG-LAM

Trận Ai-cập sẽ kết liễu như thế nào ?

Trận Ai-cập hiện nay ở Bắc Phi là một trận đại chiến giữa quân Anh và quân « Trục ». Trận Ai-cập ngay nay chỉ là một phần trong trận đại chiến địa trung hải đã bắt đầu từ hơn hai năm nay.

Mưu đích quân Đức, Ý đánh Libya và Ai-cập là không phải để chiếm đất đai của Ai-cập như các nhà cầm quyền « Trục » vẫn tuyên bố, mà chỉ là để phá lực lượng của Anh và tiến đến kênh đào Tô Nhĩ Sĩ hà là một con đường từ Âu sang Á hiện nay chỉ có Anh, Mỹ dùng được. Nếu Anh thua trận Ai-cập như đã thua trận Libya, nếu quân « Trục » rầm rộ kéo đến chân các kim tự tháp (pyramide) ở Ai-cập thì địa vị Anh, Mỹ ở Trung đông và Cận đông sẽ bị lung lay. Lúc đó Anh

không những không giữ nổi Tô Nhĩ Sĩ hà, xứ Palestine, xứ Syrie, Irak mà còn mất cả các giềng đầu hỏa ở Cận-dông Cá địa vì Nga cũng vì đó mà sẽ bị nguy ngập lây.

Cũng vì thế nên hiện nay Anh đang huy động cả hai lữ quân thứ 9 và thứ 10 ở Cận-dông để đem sang Ai-cập ngăn đường đội quân Phi-châu của Đức Có lẽ cả Hoa-kỳ v. Nga cũng sẽ vào cuộc đại chiến Ai-cập để chia với Anh một phần gánh nặng.

Và phần quân Anh chưa hết sẽ dùng chiến lược gì để chống với cuộc tấn công mãnh liệt của quân « Trục » ? Tướng Auchinleck sẽ cố giữ phòng tuyến El Alamein hay là chỉ giữ ít ngày và sẽ rút lui về Alexandrie để quân cứu viện đến rồi mới đánh một trận quyết liệt ?

HỒNG-LAM

Trận Ai-cập sẽ kết liễu như thế nào ?

Trận Ai-cập hiện nay ở Bắc Phi là một trận đại chiến giữa quân Anh và quân « Trục ». Trận Ai-cập ngay nay chỉ là một phần trong trận đại chiến địa trung hải đã bắt đầu từ hơn hai năm nay.

Mưu đích quân Đức, Ý đánh Libya và Ai-cập là không phải để chiếm đất đai của Ai-cập như các nhà cầm quyền « Trục » vẫn tuyên bố, mà chỉ là để phá lực lượng của Anh và tiến đến kênh đào Tô Nhĩ Sĩ hà là một con đường từ Âu sang Á hiện nay chỉ có Anh, Mỹ dùng được. Nếu Anh thua trận Ai-cập như đã thua trận Libya, nếu quân « Trục » rầm rộ kéo đến chân các kim tự tháp (pyramide) ở Ai-cập thì địa vị Anh, Mỹ ở Trung đông và Cận đông sẽ bị lung lay. Lúc đó Anh

không những không giữ nổi Tô Nhĩ Sĩ hà, xứ Palestine, xứ Syrie, Irak mà còn mất cả các giềng đầu hỏa ở Cận-dông Cá địa vì Nga cũng vì đó mà sẽ bị nguy ngập lây.

Cũng vì thế nên hiện nay Anh đang huy động cả hai lữ quân thứ 9 và thứ 10 ở Cận-dông để đem sang Ai-cập ngăn đường đội quân Phi-châu của Đức Có lẽ cả Hoa-kỳ v. Nga cũng sẽ vào cuộc đại chiến Ai-cập để chia với Anh một phần gánh nặng.

Và phần quân Anh chưa hết sẽ dùng chiến lược gì để chống với cuộc tấn công mãnh liệt của quân « Trục » ? Tướng Auchinleck sẽ cố giữ phòng tuyến El Alamein hay là chỉ giữ ít ngày và sẽ rút lui về Alexandrie để quân cứu viện đến rồi mới đánh một trận quyết liệt ?

HỒNG-LAM

Trận Ai-cập sẽ kết liễu như thế nào ?

Trận Ai-cập hiện nay ở Bắc Phi là một trận đại chiến giữa quân Anh và quân « Trục ». Trận Ai-cập ngay nay chỉ là một phần trong trận đại chiến địa trung hải đã bắt đầu từ hơn hai năm nay.

Mưu đích quân Đức, Ý đánh Libya và Ai-cập là không phải để chiếm đất đai của Ai-cập như các nhà cầm quyền « Trục » vẫn tuyên bố, mà chỉ là để phá lực lượng của Anh và tiến đến kênh đào Tô Nhĩ Sĩ hà là một con đường từ Âu sang Á hiện nay chỉ có Anh, Mỹ dùng được. Nếu Anh thua trận Ai-cập như đã thua trận Libya, nếu quân « Trục » rầm rộ kéo đến chân các kim tự tháp (pyramide) ở Ai-cập thì địa vị Anh, Mỹ ở Trung đông và Cận đông sẽ bị lung lay. Lúc đó Anh

không những không giữ nổi Tô Nhĩ Sĩ hà, xứ Palestine, xứ Syrie, Irak mà còn mất cả các giềng đầu hỏa ở Cận-dông Cá địa vì Nga cũng vì đó mà sẽ bị nguy ngập lây.

Cũng vì thế nên hiện nay Anh đang huy động cả hai lữ quân thứ 9 và thứ 10 ở Cận-dông để đem sang Ai-cập ngăn đường đội quân Phi-châu của Đức Có lẽ cả Hoa-kỳ v. Nga cũng sẽ vào cuộc đại chiến Ai-cập để chia với Anh một phần gánh nặng.

Và phần quân Anh chưa hết sẽ dùng chiến lược gì để chống với cuộc tấn công mãnh liệt của quân « Trục » ? Tướng Auchinleck sẽ cố giữ phòng tuyến El Alamein hay là chỉ giữ ít ngày và sẽ rút lui về Alexandrie để quân cứu viện đến rồi mới đánh một trận quyết liệt ?

HỒNG-LAM

GIA MUA ĐAO

	Một năm	6 tháng	3 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8500	4500	2500
Nam-kỳ, Cao-miền	10.00	5.50	3.00
Ngôi đống và công sự	20.00	11.00	6.00

Mua bảo phải trả tiền trước

Mandat của:

TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT HANOI

CAI A-PHIÊN «Tư-Nhật-Khước-Yên-Hoàn»

Già: Nghiệm nặng 75 — Nho 3550 (ở xa phải mua đúng như đây mới khỏi sai đồ dùng mà hết thuốc) * nhờ uống từng ngày 1300. Sớm Nhang Tuyệt-Cần 1900, Thang-Tuyệt-Cần 1950. Các cụ già lão, các ông yếu đuối, trước khi cái phải dùng thuốc bổ TIẾP AN-HOÀN số 44 giá 1200 cho khỏe da.

Sản, ngựa, lò, chóc, nhọt

Lò hoặc mụn nhọt khắp cơ người là vì máu nóng độc, ở hơi nước độc, uống Trà-Sang Tiêu-Độc 0425. Sản ngứa nổi lở ngứa vì thấp nhiệt hoặc nọc Hạp-cam, Giang-mai, uống Thấp-nhiệt Phá Lở 0400. Bệnh kinh-điều và nặng, chóc và lở ngứa nhiều thuốc rồi, bệnh chỉ chóc ra, phải uống Đại-Bà-Huyết-Hạt-Độc 3550, bài Lở Trùng 0420, Tiêu Sốt 0430. Tiêu chích nhiều thuốc rồi, bệnh chỉ chóc ra, phải uống Đại-Bà-Huyết-Hạt-Độc 3550, bài Lở Trùng 0420, Tiêu Sốt 0430. * Trộm uống Gạo Thanh-Bổ 0420, 1 gói trở lên uống nước Bưởi-Bổ-Huyết-Hạt-Độc, bài Lở Trùng 0420, Tiêu Sốt 0430. * Ở xa mua thuốc gửi Hà-Nội giao-ngân, nhưng phải trả 13 (tính trước), nếu không xin miễn gửi, ngân-phần đã: M. NGÔ-VI-ĐO Việt-Long 35 Hàng Bè Hanoi. Đại-ly: Mai-Linh tại thành Saigon, Việt-Long Nam-Định, Quang-Huy Hà-Nội, (ch-ly) Ninh-Biên, Hà-Vân Hoàng, 76 Trần-B. trước-quang, Cáp-Tiến Campuchia, Quảng-Ích Chợ Rã Bà-Kan, Ngõ Hoàng-Hải Sài-Gòn, Đại-Lai Thanh-Ngà, Đại-Tuý Vinh, Đường Công Giang Huế.

Á-CHÂU ÁN-CỤC, 17 Emile Nelly Hanoi mới phát hành

MÙI TÊN THÙ của NGỌ-CẨM

Bộ truyện đường rừng đầu tiên và danh tiếng nhất của xứ Bắc-kỳ. In ra hai lần tới hai vạn số còn thiếu bán ở nhiều nơi. Nay tái bản lần thứ ba. In rất đẹp. Giá 0450.

Sắp hết: VỤ AN MẠNG KHÔNG CÓ THỦ PHẠM (GIÁ 1500)

Bộ truyện-trình thám rất ly-kỳ của NGỌ-VÂN-Ý, tức NGỌ-KHƯƠNG, tác-giả NGƯỜI NHAN TRẮNG và ĐẶNG BÍ-MẬT (đã mất).

Sắp ra: MÓN NG KỖ KHÔI-Bộ truyện-trình-thám thứ 13 của NGỌ-CẨM. Giá 0650.

DANH NHÂN
NƯỚC NHÀ

BÀ TRẠNG GIỮA

CỬA SỞ BẢO

Một nữ-sĩ Việt-nam mà vừa
bây giờ làng văn ta mới tìm ra

Mới nghe ba chữ «Bà Trưng Giũa», các bạn tưởng lại mới tìm được một nữ-văn-hào hay nữ-tài-tử nào trên lịch-sử nước nhà chăng. Không, đó chỉ là một nữ-sĩ mà các bạn đã từng nghe danh. Đó là bà Đoàn-thị-Điểm.

Về tiểu-sử và tài-học của bà, nhiều người đã nói đến, không cần phải kể lại. Riêng có một đôi điều quan-hệ về thân-thể bà, có nhiều bạn chưa biết hay không xét kỹ, tôi sẽ kể ra sau đây, tưởng không phải là thừa vạy:

Một cái huy-hiệu đã làm cho đời
bà thêm vẻ vang

Bà quê ở làng Khấp-phạm (có sách chép làm là Hiến-phạm), thôn Trung-phủ tục gọi là thôn Giũa, huyện Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh bây giờ. Theo chỗ ở của bà, nên người làng lúc ấy gọi là bà Trưng Giũa, dần dần tiếng ấy truyền đi, cả nước đều gọi theo.

Đó chỉ là cái huy-hiệu do người đời bấy giờ bâng ở sức học văn rất uyên-bác, tài văn chương rất hoạt-bát của bà đã kính tặng bà, thực ra, bà không hề có dự cuộc tranh khôi đoạt giáp bao giờ. Đó chính vì cái chế-độ trọng nam khinh nữ xưa kia, phụ-nữ dù học giỏi văn hay đến đâu mặc lòng, cũng không được cùng bạn tu-mi đua tranh với trận bút trường-văn, hòng được lên tên trong bảng vàng bia đá.

Bà sinh vào một nhà thi-lễ, về đời vua Lê Thuần-tôn, (1720) từ bé đã được theo đời bút nghiên, tư-chất lại thông minh, nên năm mới 14, 15 tuổi đã tỏ ra có tài học hơn người.

Theo tư-tưởng của các cụ xưa, vẫn tin câu «nữ-tử có tài liên thị đức» nghĩa là «con gái không có tài đó là đức tốt», thấy bà có tài học, sự cày tui sinh ra phóng-lãng, nên ông anh ruột bà là Đoàn-Luân vẫn hết sức giữ gìn, không cho bà giao thiệp với các sĩ-tử bên ngoài.

Có lần mấy tay danh-sĩ du học ở kinh-sư là ông Nguyễn-huy-Kỷ người Thủy-nguyên, ông Trần - danh - Tân người Cồ - am, ông Nguyễn-bá-Lân người Cồ-đó, ông Đỗ-Toại người Thiên-lộc, đều là những tay hay chữ có tiếng, (người kinh-sư vẫn gọi là Trạng-sa từ hồ nghĩa là bốn con cộp ở Trạng-an), r ghe tiếng bà hay chữ, rủ nhau đến chơi, muốn mượn sự xướng họa để thử tài. Ông Nguyễn-Luân sợ em gái lỡ có điều thất lễ, nên từ chối, nhưng bốn ông cố vật-nài, nề lời, ông Luân xin bốn ông ra đầu đề để mang cho bà làm. Bất đầu ra câu đối, câu nào bà cũng đối lại được hay, chọi và rất nhanh, như không phải nghĩ ngợi gì cả. Bốn ông đều nức nở khen ngợi quả là tài-nữ không phụ với tiếng đồn. Rồi bốn ông xin bà một câu đề đối lại. Bà cầm bút viết câu sau này:

Đình tiền thiã-nữ động tân-lang.

Câu này nghĩa là lần gió mát ở trước sân làm rung động cây cau. Vì gió có điển gọi là «thiếu-nữ» lại có nghĩa bóng là cô gái trẻ đứng trước sân làm động lòng chàng rể mới, hai chữ «tân-lang» là chàng rể mới, lại đồng âm với hai chữ «tân-lang» là cây cau. Một câu hai ý thành ra khó đối, bốn ông nghĩ mãi không đối được, đành phải cáo từ ra về.

Lại một lần có ông Đặng-trần-Côn là thái-học-sinh vì cũng hăm mộ tiếng bà, lần mò đến nơi, đưa một bài thơ xin vào yết kiến. Trong bài thơ ông Côn có ngụ ý trêu ghẹo, nên bà tức giận, cầm bút sả những chỗ bông và phê câu rằng: «Trẻ con mới học đã thắm thía vào đầu mà chực chơi trêu». Ông Côn cảm giận quá, lúi thủ ra về, dốc chí học-tập, sau thành một danh-sĩ.

Vì hai việc kể trên, ông Luân thấy bà đã ra vẻ cày tui và có ý khinh bạc, nên lại càng lấy lễ-nghĩa phong-nhân. Về phần bà cũng biết kính theo gia-giáo, dù hàng ngày vẫn ham



việc văn thơ, nhưng các việc nữ-công cũng không hề biếng nhác sĩ-phu các nơi đội khi mở cuộc bình văn giảng sách mới bà đến dự, bà đều chối từ.

Mấy điều bịa đặt về thân thể bà

Sách «Đoàn thị thực lục» nói rằng bà dù nổi tiếng tài học; nhưng chỉ ở nhà không mấy khi đi ra ngoài, và ngôn-ngữ cử chỉ đều biết lấy lễ-nghĩa tự giữ mình, không hề làm sự gì tỏ ra người phóng-dãng. Vì có tài học nên mục-dịch kén chồng không khỏi có điều khoe khoang, năm ngót ba mươi vẫn không lấy ai. Có nhiều nhà quan quý hỏi làm lẽ làm kế, bà đều cự tuyệt. Chứa Trích mấy lần sai người đến bà về kinh-sư làm nữ-học-sĩ để dạy các quận-chúa và các cung-nhân, bà cũng kiêu hãnh từ chối, chỉ có lần cuối cùng vì tình-thế bắt buộc bà phải vâng lệnh, nhưng được mấy tháng bà liền cáo bệnh xin về.

Như vậy không hiểu sao các sách các chuyện lại nói về bà, lại có những chuyện xet ra nhảm nhí quá, không phải là những việc mà một nhà nữ-văn học như bà lại chịu làm.

Như chuyện nói đời Long-đức nhà Lê có sử Tàu sang tuyên-phong, vua sai bà chính dẫn y-phục đứng trước Đoàn môn để tiếp nước, quan Chánh sử Tàu có ra một câu đối để diễn bà:

An nam nhất thôn thổ, bất tri kỳ kỷ nhân canh.

Bà liền đối lại, cũng tỏ ý diễn cợt:

Bắc quốc chư đại phu, đa do thử đồ xuất.

Sứ Tàu bị lờm, nhưng ngầm có ý phực tại.

Các bạn thử nghĩ nước ta đối với Tàu lúc ấy,

dù là nước nhỏ thờ nước lớn, nhưng lễ-bang giao cũng phải trịnh-trọng lắm, và những sử Tàu sang đây bao giờ họ cũng giữ về tự đại tự tôn, khi nào họ lại chịu để cho mình tiếp

dãi một cách cần thả như thế được. Và chẳng chính nước mình đối với họ bao giờ cũng phải chăm chăm giữ lễ, nữa là lễ Tuyền-phong, cách tiếp nước tất là phải

cần-trọng lắm khi nào lại d ù ỷ m ô t người dân bà — dù là bà Điểm có tài học mặc lòng Ngoài chuyện ấy ra, lại còn chuyện vua Lê, chúa Trịnh dùng bà và ông Trưng Quỳnh giả làm phu đồ chớ

thuyền để đưa sứ Tàu đi chơi hồ Tây, lại càng nhảm nhí không thể tin được. Người ta lại có kể nhiều câu chuyện bịa đặt với ông Quỳnh trong khi ở nhà nữa, nghe rất chướng tai.

Xét ra đó chỉ là do mấy ông văn-sĩ đồ nào đó, nhân thấy ông Quỳnh và bà Điểm chỉ đồ không tranh khôi đoạt giáp (ông Quỳnh chỉ đồ Hương-cống thôi) mà đều có tài học hơn đời, đều được tiếng là «Trưng» cả, nhân nhiều người bàn nói đến, họ liền bịa ra những chuyện tỏ ra phi là người có tài trạng không làm được. Họ tưởng làm thế để tôn danh-giá của người xưa lên, có biết dân họ đã đem câu chuyện mơ hồ, đánh lừa người sau và làm ô-nhục người xưa vạy.

Bản dịch cuốn «Chinh phụ ngâm» có phải của bà Điểm không?

Văn chương của bà Điểm có nhiều, nhưng đều là chữ Hán, bà có làm ra bộ «Truyện-ký» bốn quyển. Chuyện «Liên-hạnh công-ký» «An-ấp liệt-nữ» người đời đến nay chưa «An-ấp liệt-nữ» người đời đến nay vẫn truyền tụng. Còn quốc-văn thì không thấy, duy có bản dịch «Chinh-phụ-ngâm» của ông Đặng-trần-Côn, phần nhiều người đều nói là thủ-bút của bà. Nhưng năm trước đây người ta nhân xem gia-phả nhà họ Phan (một thế-gia, vọng-tộc ở Sài-sơn tỉnh Sơn-tây), thì lại thấy nói bản-dịch ấy là của cụ

Nghe Phan-huy-lịch.

Như vậy thì dịch-giải bài giai-tắc ấy là ai?

Đó lại là một vấn-đề mà các bậc văn-học nước nhà nên xét kỹ.

SỐ-BẢO

NÊN HÚT THUỐC LÁ

Bastos

NGON
THƠM

MỖI GÓI 0\$15

CÁC BÀ SANG TRỌNG KHEN

Phấn Murat

THƠM NHE NHUYN DỄ DỜI

Lâu phai, đứng ngang hàng các
hàng phấn danh tiếng ngoại quốc
Có thể hương, trắng và da
ngươi. Bán khắp nơi. Hộp 1\$20

MUA SỈ ĐO:

Etablissements **VẠN - HÒA**
số 8 phố Hàng Ngang, Hanoi

Xem mạch Thái-tô

GỢI BỆNH

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ.
Mỗi lần... 0\$50
Đau dạ dày Phóng-tích số 6
Lâu tiêu, ngấm đau bụng, sôi, ỳ
sợ, v.v... Giá 0\$60 một gói
Bổ dạ dày hậu sản, Đại bổ
nguyên khí kiện tỳ bổ vị số 41
(1\$50) đau bụng kinh niên,
gan, tức, mặt bệu sản v.v...
Khí hư bạch-trọc số 44
Ra khí hư một nhọc v.v... giá 1\$20

Nhà thuốc PHẠM-BÀ-QUẤT
27, Hàng Thôn - Hanoi

Nhiều bạn gái ngày nay từ nhân
là gái mới, không biết trọng tình
tiết, mơ ước những truyện
quá đáng, xin hãy đọc ngay

**Nhân cách phụ-nữ
Việt-Nam hiện-đại**

để sửa mình thành một người
đàn bà Việt-Nam có nhân-cách
cho bạn trai khỏi chê cười

Mở cửa 0\$50 Mua 10 Rút hết 1\$13.
Ở xa mua xin gửi 0\$83 cả cước về cho:

NHÀ IN MAI-LINH HANOI

PHÚC - MỸ

Một hiệu giày da nổi danh khắp ba kỳ.



Kiểu đẹp hàng tốt giá hạ đã được
hầu hết các gái chú ý. Bán buôn
và bán lẻ ở catalogue kinh tiêu.

Nên chú ý: Thư từ và mandat xin gửi cho

TRƯƠNG - QUANG - HUYNH

204 Rue du Colon - Hanoi

BẠC CỎ BÀN ĐỦ BỘ BA QUYỀN

Còn - lớn Tiêu khách

của THANH-DINH

Ba quyền đóng thường 11\$00 - Đơn với mạ vàng 14\$00 -
Đơn mạ mạ vàng 20\$00 - (Mua đóng liền với hoặc liền do
phải từ mandat về trước).

NHỮNG SÁCH CÒN RẤT ÍT

LUYỆN SẮC HỢP của Vương-tử-Bernard	0\$70
BACH-Y ĐIỀU-HỢP của Thanh-bích	0\$50
VÂN QUANG ĐÔNG	0\$20
SẮC MẠNH	0\$20
PHO THƯỜNG TRẦN	0\$50
THÀNH-SẮC-HUYẾT LỆ	0\$50
TRANG HÚT (một quyển từ ngữ rất hiếm)	0\$50
của Lê-quý-Đôn Nguyễn-văn-Thông bản tập	0\$50
CHIẾN TRANH chớp hết cuối Âu chiến xảy ra từ 1870-1914 thật rõ những trận đánh nhau đáng những khi giờ tới, lần	0\$50

QUÂN-SƠN LÃO HIỆP

của Thanh-dinh - Đường ra từng số mới chủ một mặt
Giá...
Editions **BAO-NGOC** 67, Ngươi Hanoi - 744. 74



TRUYỆN DÀI của **VŨ AN-LANG**

(Tiếp theo kỳ trước)

Ông đang xem sách, đọc
báo, bỗng đứng phắt dậy, lấy
giấy bút ra tính toán một hồi
lâu, rồi thở dài, ngồi hay nằm
ngửa mặt lên trần nhà, mặt
có vẻ lo lắng, hay mất lìm-
dim lại một cách mơ-màng.

Có lẽ ông đọc sách hay
xem báo chỉ cốt tạm quên
được một điều lo lắng gì,
nhưng hẳn là điều lo lắng
lại mạnh hơn trí định của
ông; và sau các bữa cơm,
chờ khi con và các cháu đã
đứng lên cả, hai ông bà hãy
giờ vẫn còn ngồi yên ở ghế,
mới thì-thăm bàn-tán với
nhau; và sau cuộc bàn tán
ấy, Hạnh thấy ở trên mặt hai
ông bà cùng lộ ra vẻ băn-
khoăn, ngao-ngán.

Điều mà Hạnh chú ý hơn
hết là cũng từ mười hôm
trước ấy, ông thường uống
rượu, là một sự hẳn hậu đối
với ông, và cũng từ hôm ấy,
ông quên cả săn sóc Kiềm về
việc học, săn sóc Hạnh về các
nữ-công và nhất là quên cả
trò chuyện vui vẻ với An, con
gái quý của ông bà, là những
sự đã bốn năm trời, Hạnh
ngẫm nghĩ thấy ông đã làm quen,
gần như những hồn-phần
cần thiết.

Chính là một việc rất quan-
trọng đang làm ông lo lắng.
Nhưng có lẽ sự lo-lắng của
ông không quan-trọng bằng
sự tủi nhục mà An đã ném

vào giữa mặt Hạnh trước đó
 nửa giờ.

Bởi vậy, trong khi ăn, Hạnh
cũng như hai vợ chồng ông
Phong, cứ cúi gằm xuống, cố
nuốt cho trôi những miếng
cơm mà con mắt của An nhìn
một cách cao-kỳ, mai-mã đã
làm cho Hạnh nhai chẳng
thấy ngon, và nếu không ăn
thì có lẽ cũng không thấy
thèm, đói.

An tuy hơn Hạnh hai tuổi,
nhưng ít trí suy xét, không
nhận thấy sự thay đổi trong
tình tình của cha mẹ, và lại
nàng chỉ có vừa đủ thời giờ
để săn sóc đến những sự thích
muốn của nàng thôi, nên giữa
hai miếng bữa và đẩy thức
ăn, nàng nhí-nhảnh nói với
ông Phong:

— Ba ạ, hôm nay ở một
hiệu (ơ-lua Hè-nô), con thấy

Các cụ già nên dùng
Thuốc Đại-bổ Đức-Phong 1\$50
Các ông làm việc nhiều nên dùng
Thuốc Bổ-thận Đức-Phong 1\$50
Các bà, các cô nên dùng
Thuốc Điều-kinh bổ huyết 1\$20
Các bà phải cho trẻ em uống thuốc
Bổ tỳ tiêu cam... 1\$00
4 món thuốc bổ của nam, phụ, lão, ấu
do nhà thuốc

Nàng lấy một quyển sách
ra đọc; nhưng không phải là
lúc cái thú đọc sách có thể
giải buồn được cho nàng, nên
nàng giờ lướt vài trang, nhìn
qua mấy dòng chữ rồi lại
gấp sách, quẳng lên bàn, để
mang kim chỉ ra thêu thùa.

Đang ăn một cách lơ đãng,
hai ông bà thấy con gái nói,
đều dừng lại nghe; nghe xong
thì ông buồn rầu nhìn bà và
thở dài một tiếng náo nức.

Giữa lúc ấy, Hạnh đã ăn
xong. Nàng gấp khăn tay, xếp
lăn với bát đĩa của nàng sang
bàn bên, rồi lên buồng riêng
của nàng ở trên gác.

Nàng lấy một quyển sách
ra đọc; nhưng không phải là
lúc cái thú đọc sách có thể
giải buồn được cho nàng, nên
nàng giờ lướt vài trang, nhìn
qua mấy dòng chữ rồi lại
gấp sách, quẳng lên bàn, để
mang kim chỉ ra thêu thùa.

Đức - Phong

bán buôn, bán lẻ đã thuốc sống,
thuốc bảo chế và các thứ sam
45, Phố Phúc-Kiến Hanoi phát hành

25

Thần được một lúc, nàng cháu năn hơn là đọc sách bởi những mỗi buồn bực nó rần rập kéo đến ám ảnh thần trí nàng. Nàng hoang-mang, nằm xuống giường, tâm hồn trống trải và đau thương, nhớ một cách thiết tha đến người cha đã vì gia đình mà biệt tích trong cuộc giang-hồ phiêu-dàng, nhớ người mẹ bạc mệnh, chết vì không có đủ tiền thầy tiên thuốc, sau khi đã hết ngày ấy sang tháng khác mong đợi tin chồng, và lo cho em đang tuổi thơ ấu, cầu phải có chỗ đứng đắn để tựa nương, có lẽ sẽ lỡ làng một đời anh tuấn nếu nàng că quyết thi-hành một việc nàng đang suy tính để chị em có thể rời bỏ được tòa biệt-thự của vợ chồng ông Phong, nghĩa là vĩnh quyết đi với An, người khoanh, ác, thì-kỳ, đã làm cho nàng phải chịu bao phen tủi nhục.

Thấy Kiềm lên, nàng hỏi :
— Máy giờ rồi, em ?
— Thưa chị hơn hai giờ rồi.
— Thế em chưa sang học à ?
— Em đã sang, nhưng anh Khắc bảo đem về đưa chị bức thư này.

Cậu đặt bức thư lên giường, cạnh chỗ chị nằm, rồi vội vàng chạy xuống thang gác để đi học.

Hạnh hồi hộp, mở bức thư ra đọc. Đó là lần thứ nhất nàng nhận được thư của một người đàn ông — tuy người ấy chỉ là bạn mới quen biết — cũng như một hóm cách đó độ hai tháng, nàng đã sang nhà Khắc xin học cho em, là lần thứ nhất nàng ngồi nói chuyện với một bạn trai mới quen biết đã đến từ hôm ấy.

Nàng trầm ngâm, đọc đi đọc lại bức thư và xem tỷ mỉ từng nét chữ, từng dấu chấm, tuy

bức thư chỉ có hai chục giòng :

« Có Hẹn,
« Tôi biết rằng hôm nay có buồn lắm, buồn hơn nhiều lần những ngày cô gặp việc buồn khác. Bởi vậy, tuy tôi chỉ là người mới được hân-hạnh quen biết cô — chẳng hiểu đã may mắn được cô cho là bạn chưa — tôi cũng dám mạn phép cô, đường đột gửi bức thư này để khuyên cô rằng : ở đời ta phải can-dảm mà phấn-đấu, hay là nhẫn nại chờ đợi dịp may để phấn-đấu. Không bao giờ nên buồn, vì sự buồn bực chỉ làm lòng người chán nản, nhất là người ấy lại là một thiếu nữ tâm hồn yếu ớt và giàu lòng cảm xúc như cô.

« Có vui lên : đời chưa đáng để cho ta phải bận trí vào sự buồn bực, và việc của ta đang ở lúc cần đến tính vui vẻ hồn nhiên của ta.

« Trong khi mong ước có tha thứ cho cử chỉ thành thật này của một người hằng kính trọng cô, tôi xin chân trọng chúc cô vạn an và không còn gặp phải những việc buồn bực như hôm nay nữa.

« Ngày 25 Aout 1937

« Kính bút : Khắc »

ĐÃ CÓ BẢN

Phê - bình văn-học

Một bộ sách nghiên cứu rất công phu về nghệ-thuật phê bình. Giá 0\$95

SÁCH CÓ BẢN

Một ngày của TOLSTOI

Viết theo tài liệu Stefan Swaig

NHÀ XUẤT BẢN

TÂN-VIỆT, 49 Takou Hanoi

II

Khắc là người hàng xóm nhà ông bà Phong, và ở cách biệt-thự « Mộc-Liên » của ông bà có cái vườn rộng.

Ông ký Mai, cha-chàng, khi còn sinh thời, làm kỹ lục ở một tỉnh mạn ngược. Bởi sự quá hào phóng của ông đối với tất cả các người trong quyền thuộc mỗi khi họ già danh lên tính ỷ hãm ông dễ luôn luôn phiền quấy tiền lương hay tiền hồng của ông, nên khi ông « nhâm mất hoàng xuôi hai tay » thì ông cũng (buông xuôi cả dần vốn, cả các nợ nần mà các người kia đã nhờ cậy phiền nhiễu bằng cách vay khéo. Vì thế vun đắp cho ông được thoải mái mà đẹp rồi, bà ký Mai đem Khắc về quê chồng, định tạm trú ở đó để dựa vào họ hàng cho qua vài năm tang-chế, và nhất là để tránh cái tiếng : vợ góa đồ con ở lý một tỉnh xa lạ, không gần ai là người thân thích.

Nhưng, với cái sự thiếu trước hụt sau mà bà ký đã đem về quê chồng, hai mẹ con bà chỉ nhận được sự lãng tránh một cách khinh-miệt của tất cả các người trong họ. Bà hết thấy những lời vớ vập đâm thăm của lũ người ấy, như khi chúng đã hết tên họ đem tên kia lên mãi tận tỉnh mạn ngược, lấy có đi chơi thăm hỏi vợ chồng bà, để tỏ cả lòng thần kính của chúng đối với vợ chồng bà mà một cách quỵ lụy, quá xa nịnh !

Đến khi ấy, khi tiền túi bà đã cạn, bà đã phải về quê chồng nương náu ít lâu, nghĩa là khi không tiền nào còn van xin, phiền quấy bà được như trước, thì bà thấy chúng không còn nhận gì họ xa họ gần với

mẹ con bà nữa : đối với bà, chúng trở ngại ra mặt thờ ơ, như là đối với người chúng mới có một lần — từ đã lâu lắm ! — ngồi ăn ở cạnh, hay là ngồi ăn cùng bàn trong một hàng... thật chớ hay là một việc chào lòng ! Còn những đứa con họ gần quá hay là những đứa đã trở nên gần gũi vì sự tận tâm cấp dưỡng của vợ chồng bà khi trước, thì tuy không dám bắt hỏi bà ra mặt, hay là chối cãi tình

chỉ cốt để chờ chúng báo đáp lại với bà cái ơn xưa nghĩa cũ.

Năm ấy, Khắc tuy còn đang tuổi thơ ấu, nhưng cũng đã biết buồn cho thân phận hai mẹ con và lúc bực bực đời đen bạc. Nên khi chẳng đồng ý với mẹ, theo mẹ ra tỉnh cho đỡ phải chịu đựng với... cả một phường bội nghĩa vong ân, thì chàng có tri học hành, vừa khôi phụ công mẹ đã chật vật mới có

thể cho được chàng đi học, vừa để mong một mai vinh-hiến, có thể phụng dưỡng lại mẹ, một cách chu đáo, cho mẹ được an nhàn sung sướng bỏ vớingày bị quyền thuộc khinh khi.

Sáu năm sau, tốt nghiệp ở một trường trung-đẳng ra, chàng

lắm, quyết tâm đi kiếm việc làm, cốt mau chóng phụng dưỡng nổi mẹ. Nhưng mới đi làm được hai năm trời, mới đem lại cho mẹ được hơn một năm an nhàn vui sướng, thì mẹ chàng đã qua đời, để lại cho chàng cả một lòng đau đớn, sâu thẳm, vì tiếc thương !

Chàng chán-nản, bỏ việc làm, ra Đố-sơn, ở nhà ông cậu để viết báo.

(còn nữa)
VŨ AN-LANG

Một cuộc triền lăm

Chính tôi vừa được tin ông Nguyễn-Khánh-Đàm ở Saigon cho hay rằng từ 11 đến 18 Juillet 1942, ở ngày tại hiện sách ông có một cuộc triền lăm về sách vở. Bà con Nam-Kỳ chắc sẽ hoan-nghênh cuộc triền lăm này bởi vì ông Đàm muốn mượn nó để biên dương trình độ học-thuật và sự tiến bộ về sách báo của ta. Những sách quý, sách hiếm, những báo cũ hiện hay không còn sẽ được đem trưng bày để mọi người vào xem. Ta còn được xem ở đó tranh ảnh những nhà báo, nhà văn, họa-sĩ và danh-cầm có tiếng ở nước nhà. Thật là một cuộc triền lăm có ý nghĩa.

SÁCH MỚI

Trung - Bắc Chủ - Nhật vừa nhận được :

Nhật-nam hội-thoại của Trương anh-Tư và Shiro Yor ta, dày 190 trang, giá 1\$00, nhà Bắc-Hà xuất-bản.

Nhật-bản ngữ-độc-bản của Trương-anh-Tư dày 63 trang, giá 0\$60, nhà Bắc-Hà xuất-bản.

Muốn thành công trên đường đời của Trương-anh-Tư dày 94 trang, giá 0\$60, nhà Bắc-Hà xuất-bản.

Xã-giao của Trương anh-Tư, dày 52 trang, giá 0\$40, nhà Bắc-Hà xuất-bản.

Lục nhâm 491 đơn của Yên Bình, Anh Họa thư xã, giá 1\$.

Cạn gái ngày xưa và ngày nay của Huỳnh Tôn, Việt Nam thư xã, giá 0\$55.

Cổ-gia-làng Sơn Ho, xưa tập những chuyện ngắn từ trước và bây giờ của Ngọc-Giao. In đẹp, loại « Những tác phẩm hay » giá 0\$90.

Hán - nhật tân - văn của Nguyễn-ngọc-Luân, Nam-Thiên thư-Cục, giá 0\$80.

Xin coi lại đơn ở các nhà xuất-bản và giới thiệu chúng bạn đọc.



quyền thuộc, những chúng cũng đối tiếp bà với một lễ phép lạnh lùng, và, trong các câu truyện nhất nhẽo, chúng luôn luôn rào trước đón sau : chỉ lo bà ngỡ lời bởi vậy chàng đã qua đời, để lại cho chàng cả một lòng đau đớn, sâu thẳm, vì tiếc thương !

Nhưng, mặc dầu không biết

vội đi kiếm việc làm, ra Đố-sơn, ở nhà ông cậu để viết báo.

Cần người làm
Cần một thiếu-nữ giúp việc —
Lương tháng 40\$. Hồi họa - sĩ
NGUYỄN-HUYỀN 116 hàng Bông
Hanoi.

CÁC NGÀI HÃY DỪNG
Phấn-trì
Đồng-dương

(GRAPHIT INDOCINHOIS)
Mô « Hélène chi I », « Hélène
chi II », « Hélène chi III »,
PHỐ LU — LAOKAY
Đã được công nhận
là tốt không kém gì
của ngoại quốc
công việc cần thận.
Gửi nhanh chóng
khắp Đồng-dương.

Sở giao dịch
E' TRINH - DINH - NH
125A. Avenue Paul Doumer
Haiphong — Ad. Tél. AN-
NHI — Haiphong Tél. 707
Cần đại lý khắp Đồng-dương.

Muốn cai thuốc phiện
chỉ nên dùng thuốc :
Tinh ngô
Giới yên

H
O
N
G
KHÉ
số 20 giá 1\$00

Trong lúc đang uống thuốc
cai vẫn đi làm việc như
thường, sau khi kuoi
không sinh bệnh. Đã
nhiều người cai được
NHÀ THUỐC HÙNG KHÉ
75, Hàng Bò Hanoi
★ và đại lý các tỉnh ★



HOA MAIPHONG
biểu hiện về đẹp quý phái. Hiếm
may có tiếng nhất của bạn gái.
N° 7 Hàng Quạt — Hanoi

COI TRIẾT-TỰ ĐOÁN SỞ MẠNG

Căn cứ, nguồn gốc và ảnh
hưởng về ái-tình, danh-vọng,
tiền tài của riêng từng cá-nhân
trên đời này đều chỉ rõ dưới
mắt nhà tướng số chuyên môn :

NGUYỄN-HUY-YÊN
300, Rue Paul Blanche — Saigon

Ở xa chỉ cần gửi chữ ký tên, tuổi
và mandat 2\$00 về coi xuất đời

Hàng lạ mới về!

Sở bộ túi Three In One bằng da
rất đẹp và tiện lợi, giá rẽ không
ngờ: 0\$75 một cuốn. Bán lẻ tại
Grands Magasins Réunis và các
hiệu sách lớn. Mua buôn hỏi
TAM-DA et Cie 72 rue Wiclé
Hanoi. Ở xa gửi 1\$ tem về sẽ
nhận được một cuốn.
Chỉ có rất ít, mua mau kẻo hết.

EXIGEZ LES CHAPEAUX



Étudiés spécialement
pour les pays tropicaux

Saigon dễ ở khó về,
Trai đi có vợ, gái về có con

Ái đã từng ở Saigon,
chưa ở Saigon hay
sắp đến Saigon

Saigon, một vựa
thóc, một hồn ngọc,
một kho vàng

NÊN TÌM ĐỌC

TUI BẠC
SAIGON

của VU XUÂN - TỰ
do Trung Bắc thư
xã mới phát
hành 0\$60 một
cuốn. Mua buôn
cả hoa hồng.

Còn một số rất ít
CÓ TỪ HỒNG
GIẶC CỜ ĐEN
các bạn nên mua ngay kẻo hết.

CERTIFICAT

Dalat, le 23 Février 1931
Monsieur Vũ-đình-Tân
HAIPHONG

Thưa ngài,
Hải kỹ thuốc Phòng-Tiệt của Ngài
gửi vào cho tôi đều nhận được đủ cả
và tôi hết sức cảm-động, nên bây giờ
tôi đây cũng có nhiều người biết dùng
thuốc của Ngài, chính tôi cũng công
nhận thuốc Phòng-Tiệt « CON-CHIM »
là một môn t-ước rất quý, là vì em tôi
và tôi cũng bị bệnh ấy mà xưa nay uống
cũng đã nhiều thuốc, nhưng không ra
gi, ngày nay chúng tôi được mạnh
ngồi đây thì cũng nhờ có thuốc của
Ngài vậy, chúng tôi uống cả thấy ói
mà bệnh cả hai đều lành, thật thuốc
đã hay mà lại rẻ tiền, tôi thấy vậy lại
hết lòng hết sức cảm-động.

Tôi đây, tôi xin Ngài vui lòng gửi
thêm cho tôi 50 gói nữa, cũng theo
cách linh-hóa giao ngân như mấy lần
trước.

Sau này tôi xin kính lời phân tâm
Ngài an hảo, chúc vị bình-an và quý
hiệu phát đạt.

Rất cảm ơn Ngài, Nay kính
ĐÌNH-VĂN-CHÂU
Commerçant Dalat



Hồng-Phong viết theo lời cô giáo Nguyễn-thị-Nh. kể lại
Chuyện thật một thiếu nữ làm lỡ kết hôn với anh chồng dốt
nát mà sau cảm hối ghen khích chồng làm nên danh phận)
(Tiếp theo)

Thiếu-nữ thật tên là Liên, nhưng không
phải là cô dốt hay cô tham gì hết, chỉ là một
làng chơi mới nổi lên, đứng vào cái hạng
người ta vẫn gọi là « con gà mái đất tiền ».

Liên còn trẻ lắm, mới độ 19, 20 tuổi là cùng,
gương mặt và dáng người kẻ ra cũng là hạng
đẹp, nhưng kẻ nào tinh mắt, sẽ nhận thấy
ngay về đẹp ấy là về
đẹp của gái giang-bồ,
nhân-công nhiều hơn
hóa-công và kém phần
thùy-mị tự-nhiên của
con nhà khuê-các.

Cô giáo cốt dùng
Liên làm thuốc độc,
làm cạm bẫy để hại
Kiều-mộc.
Chỗ nào là chỗ yếu,
và những thủ-đoạn nào cạm dỗ được chàng,
nắm cổ chàng vào tròng, cô giáo đã chỉ bảo
đường đi nước bước cho Liên, đầy đủ và
cặn kẽ.

Không hiểu Liên khéo mán-tĩnh o bế chàng nào,
Kiều-mộc mê tít.

Có người bảo Liên có ngải. Miền Nam, nhiều
người gặp cảnh bị chồng ghét bỏ, và các cô
làng chơi muốn trôi chảy quá tim của tình-
lãng, thường mua ngải yếu ở mấy thầy phép
Châu-giang, gọi là chuộc ngải, cũng như ngoài
Bắc ta lấy bùa vậy. Hễ ngải còn thì yêu nhau,
ngải nhạt thì tình hết. Bởi vậy lắm cô không
ngần ngại chuộc ngải tốn kém bạc nghìn, vì
áo giữ mãi cho họ trái tim một cô khách
phủ-thương hay một công tử Bắc-liên nào đó,
có thể dục khoái bạc vạn.

Nhưng ở trường-hợp này, cô lẽ tại Liên cao
tay cầm giở phần ít, mà tại Kiều-mộc không
biết tri-thủ phần nhiều.

Con người sẵn có cốt cách chơi bởi phóng

đồng những từ bao giờ, bỗng chốc vì cảnh ngộ
bất buộc, như người mắc bệnh ngã nước phải
kiêng khem hoa quả lâu ngày, nhất đán vớ
được của chưa, thôi thì ăn lấy ăn để, có chết
cũng cam.

Ban đầu chàng còn bẽ học mỗi tuần-lẽ một
vài giờ, sau đến lười biếng, bỏ luôn cả tuần,
đi theo tiếng gọi của
con quỷ say-dục.

Muốn có tiền hay-
hoác, chàng đặt truyện
may mặc nọ, sách vở
kia, để gạt vợ đưa
tiền cho đi mua vui
với Liên.

Chàng gần hoàn
toàn ngã chúi đầu
xuống hố sâu mà đức

tốt của người vợ đã giắt tay vớt lên.

Cũng may ngón đèn thiên-lương của chàng
chỉ bị cơn gió thổi tắt, làm cho ánh sáng mờ
đi thôi, chưa phải tắt hẳn. Vì thế chàng còn
đứng lo lững ở giữa khoảng hai đàng thiên-tác,
chưa có gan lùi về mà cũng không dám tiến
mạnh.

Chẳng thế thì con đường Lâm-miền-Mộc
quay lại cuộc đời khổ nạn, giả dối, hèn mạt
như hồi xưa, chỉ còn cách xa gang tấc.

Ký thủy, Minh-cầm nghĩ chồng thấy sự học
mù mịt khó khăn mà dám ra năn lòng rồi chỉ.
Một người rù thông-minh đến đây, hoang-phé
đến sách lâu ngày, bỗng chốc trở lại, không
sao tránh khỏi một lúc thấy kẻo mà ngại mà
chán.

Nhưng rồi nàng lặn tằm xem xét, nhận thấy
lang-quần càng ngày càng biếm đẽo thái độ,
lúc trước ưa gần đi thì bây giờ thích điếm-
rang; đi học có vẻ biếng nhác, bữa ăn thường

ngồi thờ mặt suy nghĩ, ít nói cười. Nhất là sự đi về hay thất thường, trái hẳn thói quen, cứ chỉ ngón tay đối với vợ xem ra nhiều bề lúng túng ngượng-ngượng. Những biến-tượng ấy bắt nàng phải lấy làm lạ, mình tự nhủ mình:

— Có lẽ chồng ta ốm tương - tư con nào rồi, không sai.

Nàng xuất hai chục bạc, bảo mụ bếp khách trong nhà thuê hộ một chú lái-căng biết đi xe đạp, mỗi ngày theo hình sự đi đứng cửa chống.

Sau ba ngày liền, nàng biết rõ cả.

Nàng biết chồng mình đang sa vào cái hồ sắc-dục, mà chủ-mữ chính là cô giáo, to-ráp với một á-giăng-hà thượng-lưu, mục-đích là phá hoại gia đình hạnh phúc của nàng.

Nếu như người đàn bà nông nổi, tất đã hồ hoán tam bành lực tặc thức dậy, rồi thì mồm loa miệng giãi, ghen tuông, giận dữ, làm rầm nhà cửa, khi nào chịu yên.

Nhưng nàng một niềm lặng lẽ như không, khi ăn ở, lúc ra vào; chẳng hề máy-may bất bình, lộ ra từ-sắc.

Thăm thẳm, chín chắn, nàng biết lượng xét không phải chồng mình tự-dòng bỏ việc học hành, phạm vào sắc-giới. Sợ-đó chàng như thế, là bị người chiêm họ hàng niềm-độc kia đã kén ngoài sức-nhiệm, cam đo, khiến khếch, chỉ cốt làm cho thân nàng đau khổ, vợ chồng



chia lìa, thiên hạ chớ cười, gia-đình tan nát, thế thì họ được hả lòng. Họ không muốn thấy nàng được yên ổn sung sướng.

Bởi vậy, nàng suy nghĩ cân nhắc, chỉ nên dùng cách bóa-bình, giắt kẻ đi lạc đường của nhà mình về, hơn là làm ra bạo-động to chuyện. Nếu làm ra cửa nhà rầm rĩ, vợ chồng mất vẻ hòa-khí, té ra trùng kẻ có giáo Nhảm mắt.

Hướng chỉ người như nàng, không sao chấp trách cô giáo, mà cũng chẳng thêm ghen tuông với Liên.

Chỉ làm sao cho chồng hồi-tỉnh, là điều cốt yếu; ngoài ra nàng rộng lòng tha thứ hết thảy.

Từ hôm ấy, nàng đổi hẳn sắc sảo chồng vẫn âu yếm, vẫn từ từ tròn vẹn đạo vợ, làm đường như người tai điếc mắt đui, không hề ngó trong gia-đình đang có biến cố gì xảy ra.

Chàng đi, nàng cố sức trang điểm cho chàng thêm trẻ trung, tuấn tú.

Chàng về, dù đêm khuya mấy nàng cũng chong đèn ngồi đợi để hầu hạ, nâng giấc.

Có hôm chàng đã cười thầm người vợ thật-thà, chẳng ngờ bảo cha-đó to điểm cho chồng, để nó đi với tình-nhân.

Rõ ràng một tháng, nàng đối-phó bằng cách ăn-nhân tiêu-cực như thế, khiến chàng cảm thấy nhột-nhột khó chịu. Chẳng biết chàng có nghĩ đến ân-tình đã bị vợ khám-phá hay không.

SÁCH MỚI CỦA LÊ-VĂN-TRƯỜNG

Những kẻ có lòng

(Xã-hội tiên-thuyết)
Loại sách chọn lọc

In kỹ-thuyết — Hơn 200 trang — Giá 1,520

Hai người bạn

(Tâm-lý tiên-thuyết)
Loại sách chọn lọc

Hơn 200 trang — Giá... 1,520

Nhà xuất bản ĐỜI MỚI, 62 Takou Hanoi — Tél. 1638

nhưng trong óc chàng bắt đầu nảy sự so sánh giữa vợ và Liên, rõ ràng thấy vợ thương yêu mình nồng nàn chân thật hơn trăm phần, nghìn phần.

Ngoài cách ăn ở đậm thắm, nhân nhục, tinh thông Minh-cầm khéo đem một câu chuyện cổ-tích hoặc thời-sự, kể ra với nụ cười và miệng nói rất có duyên, dụng-ý khuyên can chồng một cách bóng bẩy, gián tiếp.

Có lần, kể chuyện thế rồi, nàng vỗ về thẳng bệ và nói:

— Con mình cứ ăn no ngủ kỹ, thế mà sung sướng. Mai sau, nó có biết đau cha nó ngày trước hoạn nạn nhậu-nhục đến thế nào, mình nhĩ!

Nghe nhắc đến con và những tiếu hoạn nạn nhậu-nhục, Kiên-mộc giật nảy mình.

Lương-tâm cắn rứt, bất chàng tự nhiên hồi hận âm thầm và tha thiết.

Chẳng ai nài xin hay bắt buộc, hôm sau tự nhiên chàng mạnh bạo cự-tuyệt Liên ngay, lại chăm chú việc học như cũ.

Chàng tự-giác đã làm một việc đại dột.

Việc đại dột ấy, chàng nghĩ tự-giác chưa đủ; phải xem như một nòng độc, có nạn mù kéo ngòi ra hết thì mới nhẹ mình.

Chàng thú tội với vợ.

— Thật tôi có lỗi, đã làm mình đau đớn hai tháng nay, giờ tôi hối hận, mình sẵn lòng tha thứ cho tôi nhé!

— Chuyện gì mà tha lỗi? Trời ơi! chồng tôi học quá rồi phát điên hay sao thế này?

Minh-cầm giả vờ như không hiểu chuyện ỉc, vừa nói vừa cười.

— Minh nói mà đúng! Có lẽ tôi điên thật, cho nên đã nhất-thời mê muội lương tâm, làm sai 10 khoản giao ước của mình.

ĐÃ CÓ BẢN TRONG LOẠI « TRUYỆN GIẢI-TRÍ » Mới thu truyền nghiệp

Truyện tranh thần và rồng tợn của B.H.P.
Viết rất công phu — Bìa đẹp — Giá 650.

MỚI PHÁT HÀNH HẠT MẪU CUỐI CÙNG

của TRẦN-QUANG-TẮNG

Truyện dã sử cực kỳ lung-hy-sinh của một anh chàng đã đi tìm thế nào mà gây lấy bất-màu-cổ; cũng cho đang gần-Nam-viet bây giờ tiếp tục công việc phá Lê-diệt-Mạc. Có nhiều cảnh ly-ký, nhiều lời phê bình khi. Bìa do tác-giả vẽ lấy. — Giá 650.

HÀN-TRUYỀN XUẤT BẢN

— Thật à? Nhưng mình phạm vào khoản thứ mấy thế?

— Về khoản sắc-giới.

— Chết rồi! mình có nhân-tình. Thế mà mẹ con tôi cứ cầm cũi ở nhà, không hề nghe biết gì hết.

Rồi chàng đem chuyện đầu đuôi, từ lúc chỉ giáo Nhảm-khiêu khích cho đến lúc say mê Liên những thế nào, kể hết một lượt cho vợ nghe. Kết thúc, chàng phơi gan rĩa mật cho vợ biết rằng mình đã hối hận và bỏ con giảng-hà rồi; từ nay chỉ có việc lo học đêm ngày, hầu mau thành đạt. Thuận tay, chàng vội lấy chiếc đĩa, bẻ gãy làm hai mảnh.

— Tôi sẽ phải chết phẫn thây như thế này nếu còn làm sự gì để vợ tôi lo buồn.

Nét mặt chàng lúc ấy trông nghiêm nghị lạ lùng.

Minh-cầm thở dài:

— Phải ở đời có một người đàn bà nào chịu nhẫn-nhục như tôi, giúp mình tạo lại cuộc đời, rửa nhục danh dự được, tôi vui lòng đem mình nhường ngay cho họ...

— Làm gì có ai con nhà giàu mà cao thượng nhẫn-nhục được như mình! Kiêu-mộc nói.

Bởi vậy tôi khuyên mình từ rầy chớ có nghe lời đàn bà náo nhác, họ chỉ phá hoại hạnh phúc của mình thì có, không cách họ thì cách kia. Tôi cũng tự hối đã quên những, không cảnh-cáo mình chớ gần chi giáo Nhảm, hóa ra có chuyện hôm nay. Con nữ quái ấy e còn theo kl này rồi vợ chồng nhà mình, chưa phải thôi đâu.

IV

Bức thư của người « đi heo » sang Âu-châu gửi về

Minh-cầm nhận được bức thư dài chừng ba năm nay, đã thấy công phu mình có kết quả được một nửa.

Ký chỉ từ-tại năm ấy, chồng nàng đổ phần thư nhất, dưới cái tên mượn là Lâm-văn-Thành và đứng vào ưu-hạng.

Ông Châu-hồng ở nhà xem báo, thấy đăng bảng từ-tại, đoán chắc người này là họ hàng cậu rể bác-vật của ông, nên ông khờ ngay với bà:

— Mẹ con hai à, Lâm-văn-Thành này tốt là anh em của thằng bác-vật nhà ta.

— Ông chỉ hay thấy sang bắt quàng làm họ! Bà cười và đáp, Thước này có nghề thông con hai nội có anh em đồng-học hạnh như thế đâu!

— Xi hơi đâu khai hết số họ hàng cho bà may, nghe học gì? Tôi chắc là anh em gì với

thằng bác-vật đó, hôm nào nó về thì hỏi mà xem.

— Quả thế thì họ nhà nó được đất danh-giá nhỉ! Anh đồ bác-vật, giờ có em đồ tú-tài, rồi không biết sẽ tới dự nào nữa.

— Thì rồi đến tiền-sĩ hay bác-vật như thằng rề nhà ta là giới chứ gì.

Ông nhắc tới danh-vọng ông rề nhà ông với đây về kiểu-mẫu.

Thực tình, việc nhân-duyên mắc hèm của con gái ông, có lẽ thiên-hạ và làng xóm hơi nghe phong thanh, duy có hai ông bà tuyệt nhiên không biết gì cả.

Ông vẫn yên trí rề là bác-vật, và mong đợi mãi cái xưởng công nghệ mở ra ngày một ngày hai, mà « quan bác-vật nhà ông » chủ trương, giậm đốc.

Trong ba năm, Minh-cầm như thân một tàu lá gồi phải che chống mưa gió hai ba chiều: phần lo nuôi chồng khuyến chồng học-tập, chưa kể đến việc suốt nửa chồng lại sa-ngã, may mà cứu vớt vừa kịp. Phần khác đối với gia-đình, nàng thường phải mưu mẹo dẫn quanh, để cho cha mẹ không nghi, chuyện kín không vỡ.

Bởi vậy, khi thì nàng phải trí-trá, để tại khi-cụ gói mua tại bên Đức còn rắc rối chưa xong; khi thì viện cớ rằng chồng lỡ ký giao-kèo làm việc nhà-nước những ba năm, cái dự-định mở nhà máy cất nước hoa hây hoãn thông thả, chừng mẫu giao-kèo kia sẽ hay.

Hai ông bà già chiều con, yếu con vì có một mụn, tự nhiên quý rề, chuộng rề, vì là rề sang, nên chỉ con nói thế nào, ông bà tin thế, không hề nghi ngờ và hỏi vặn vẹo.

Nhưng cô giáo Nhâm thì hay nghi. Có thể nói là cô đã biết, vì dụng tâm dò dẫm mãi phải ra manh mối. Nhiều người thường lấy làm lạ sao làm việc bí-ẩn của người ta, che giấu cẩn thận đáo để, mà cô lại trong nhà chưa tỏ ngoài ngõ đã hay. Sự thật, ở đời không có một truyện kín nào mà kín mãi được, nên cô kẻ có tình hữu ý, ở bên đem-dò hàng ngày; chẳng sớm thì muộn, tấm màn bí-mật cũng phải cuốn lên.

Chiều hôm ấy đi dạy học về, cô giáo sai con bé ở chạy mua tờ báo để xem bảng tân-khoa tú-tài, khi trông thấy tên Lâm-văn-Thạch, cô cười gằn và nói lầm-lầm một mình:

— Nó đấy chứ ăi! Thế là đây tùm được rồi, hể lúc nào muốn, chỉ bóp lại một cái là hết thế. Để xem phen này con Cầm lên mặt vợ quan bác-vật nữa thôi!

(còn nữa)
HỒNG-PHONG

CHỮ HÁN CỦA NHẬT

Người Nhật dùng chữ Hán khác hẳn với ta một trời một vực, nếu không học thì đâu biết nhiều chữ Hán đến đâu cũng không tài nào hiểu được. Bởi vậy ông Nguyễn-Loạt đã soạn ra cuốn « Hán Nhật Tân-Văn » có đủ cả các lối chữ Kana, Kan-Ji và Romaji, trên chữ Hán, đưa chữ Nhật, dưới Quốc-ngữ, giảng rõ từng chữ, từng nghĩa và những chữ Hán của Nhật mới đặt ra, rất tiện cho người muốn học chữ Nhật và những người biết nhiều chữ Hán được hiểu cách dùng chữ Hán rất là của Nhật. Giá 0\$80, cước gởi 0\$30 có bán khắp các tiệm sách. Ngân phiếu đề: M. Nguyễn-di-Luân Directeur du

NAM - THIÊN THƯ - CỤC
37 - RUE DES PIPES - HANOI

1er JUILLET 1942 SẼ CÓ BÁN :

Những trẻ khôn nạn

SÁCH HOA MAI SỐ 17
của NAM, GIAO giá 0\$10

Những trẻ khôn nạn, tuy đời rất nhưng chúng rất hiền thảo với cha mẹ và chúng rất yên thương nhau. Đó là những trẻ đang được các bạn xót thương và yêu-mến

ĐÃ CÓ BÁN :

Bống hanh-phúc

CUỐN THỨ HAI

của Lê-văn-Trương, giá 0\$60
Hạnh-phúc chỉ đến với những tấm lòng trong, với những lương tâm không vẩn. Nó như mặt trăng nằm trong hồ nước, mà trí thuật là một bản chân độc ác khua động, để làm vẩn nát mảnh trăng sáng của lòng ta. Rồi chỉ còn lại cái bống, khiến ta nhớ tiếc hồi hàn trợn đời.

Nhà xuất-bản CỘNG-LỰC 9 Takou Hanoi

SAVON
DENTIFRICE



LAURÉAT DU CONCOURS
DE L'ARTISANAT
INDOCHINOIS

DISTRIBUTEUR: **PHUC-LAI** 87-89, Route de Huế
HANOI - TELEPHONE 974
EXCL. COCHINCHINE - CAMBODGE: **TAM HUU HIẾP & C^o**
39, BOULEVARD GALLIÉNI - SAIGON

MUÔN CỎ HÀM RĂNG ĐẸP
ta hãy
đánh răng bằng
SAVON
DENTIFRICE
KOL
Dépôt Général pour l'Indochine:
323, RUE DES MARINS, CHOLON

AGENCES :

Ets TŨ-SŖN à Phanrang
Ets TONSONCO 146, Espagne - Saigon
M. LÊ-NGŨC-CHÂN, Rue Saliceti VINHONG
Tổng phát hành ở Bắc-ky:
M. ĐÔNG-TY N° 45 Lamblot, HANOI

FOOR
Mực bút máy tốt nhất
TỔNG PHÁT HÀNH
TAMDA ET Cie 72, WIELE
Hanoi - Tél. 16-78
Đại-ly:-
Chi - Lữ Hàng Bỏ
Hanoi
Mai-Linh Haisphong
Có bán khắp mọi nơi

Cuộc trưng cầu ý kiến

Nhiều món nữ trang mới chế 1942, bông, vòng, chuỗi pendentifs nhận ngọc thạch thử thiết. Vòng nửa mặt nhận bột xoan mới lóng lánh như kim cương.

QUẬN CHŨA

21, Rue Amiral Courbet Saigon

SÁCH THUỐC Hải - thượng Lân-ông

Do cụ Nguyễn-an-Nhân là tác-giả của bộ « Y-HỌC TỪNG-THỨ » v.v., định thuật và phê-bình. — Cụ Nguyễn-an-Nhân đủ bảo đảm cho sự học thuốc, chắc ai cũng đã biết.

Y-nghiệp của Lân-ông đã được Vua, Chúa tin dùng nên hàng 200 năm nay đã cứu được muôn vạn đồng-bào khỏi phải chết oan. — Ai làm thuốc, ai tự chữa lấy cho gia-đình mà không phải có bộ sách của bác Y-Thánh kỳ ? — Vì lý-y đã tinh thông mà đến các bài thuốc lại kinh-nghiệm và giản dị (có cả bài thuốc Nam...)

Bộ dịch thuật này nhờ được công sư-tầm của cụ Ng-an-Nhân mà đã bỏ khuyết được một yếu-diểm là bản in chữ Hán mất hết loại « BÁCH NGUYÊN CƠ YẾU » vì hồi bình hóa cách dạy hàng trăm năm đã bị mất có bản in. (Nay mượn được bản viết tay.)

Sách in 10 tờ, dày 140 năm trang giá 1\$50, ở xa gởi mua thêm cước 0\$40. Gởi C. R. là 2\$20. (Sách này rồi ra phải bán lên 2\$500.)

Thơ, mandat để cho nhà xuất bản: **NHẬT-NAM THƯ-QUÁN**
19, Hàng Đũa - Hanoi

ĐÃ CÓ BÁN

Bước đầu học tiếng Nhật

của NGUYỄN-MANH-BÔNG

Sách giấy học tiếng Nhật, đã có thể giao-thiệp với người Nhật hoặc viết thư và đọc báo Nhật được theo một phương pháp rất dễ hiểu và chóng bắt. Giá. 0\$90

Tân-Đà Tân-Văn

của Tân-Đà NGUYỄN-KHÁCH-HIỆU
Một cuốn văn nghị-luận của Tân-Đà gởi chép những tư tưởng của một nhà nho khi phách, một người dân yêu nước. Ai cũng nên có một cuốn « TÂN-ĐÀ TÂN-VĂN » để làm tăng thêm cái phẩm giá trí-thức của mình. Giá: 0\$90.
Hàng sách quý in trên giấy lụa Dó, Giá. 2\$50

CÒN RẤT ÍT

Người giết chồng tôi

Xã-hội tiêu-thuyết của TŨ-THẠCH
Giá. 0\$35

Mộng và thực

Xã-hội tiêu-thuyết của GIAO - CHI
Giá. 0\$45

HƯƠNG-SƠN XUẤT BẢN

97, Phố Hàng Bông - Hanoi

33

Tuần - lễ quốc - tế

Quân Anh phòng bị nhiều khi giới và lương thực ở đây nhưng chỉ trong một ngày. Quân Đức-Y đã lợi dụng ngay cuộc thiếu lương thực để tiến ngay vào đất Ai-cập. Mấy hôm sau, các phòng tuyến thứ nhất và thứ nhì của Anh ở Ai-cập đều bị phá vỡ, các thị trấn Fort Capuzzo, Halfaya Marsa Matrouh đều lần lượt về tay quân Đức. Hội quân Đức ở Phi-châu vẫn còn dư lực-lượng nên đã tiến sâu vào Ai-cập, chiếm El Alamein và theo tin Đức thì đã chọc thủng cả phòng tuyến thứ ba của Anh. Quân đoàn thứ tám của Anh do tướng Ritchie chỉ-huy đã bị tan vỡ chỉ còn lại một vài đại tàn quân vội vàng rút lui về phía Đông. Hiện nay quân của tướng Rommel — mới được thăng lên chức đô tể say khi lấy Tobrouk — chỉ còn cách Alexandria nơi căn-cứ quan-hệ nhất của hải và lục quân Anh ở Bắc-Phi độ năm, sáu chục cây số. Quân Anh và quân Đức liên gia chiến (6 Juillet) dữ dội ở trong cái cù lao thất lại giữa hai gully núi Alamein và Gohara, kết quả trận này sẽ định rõ số phận của Alexandria. Có tin rằng hạm đội Anh đã bỏ quân cảng đi vào Hồng-hải. Số phận của hạm-đội Pháp bị Anh bắt giữ ở Alexandria từ Juin 1940 chưa rõ sẽ như thế nào.

Vị-cước đại bại của quân Anh ở Libya và Ai-cập nên thủ-tướng Anh đang đấu-dinh với Tổng-thống Roosevelt ở Hoa-kinh để xin phái vài vạn đồng phi-cơ về nước. Việc Tobrouk, Halfaya, Marsa Matrouh lần lượt thất thủ đã làm cho địa-vị chính-phủ Churchill có vẻ hơi lạng lạng. Nhưng ông Churchill vẫn khéo biết làm cho dân Anh chưa chán hi-vọng vào cuộc

thắng lợi sau cùng. Vì thế ông vẫn thắng và giữ được địa vị trong nghị-viện. Các nhà quan sát quân-sự Anh cho rằng khó lòng mà ngăn được quân Đức khỏi tràn vào đồng bằng sông Nile. Dư-luận Anh lại còn lo rằng quân đội Đức ở Phi-châu sẽ tiến ở phía Nam núi Gohara mà vào tận chân các Kim-lư-tháp Ai-cập và đến tận bờ Tê-nhê-sê hà (Suez). Một cuộc tấn công như thế rất khó nhưng với Thống-chế Rommel thì không phải là không có thể.

Người ta lại chưa rõ rằng tướng Auchinleck có định đem toàn-lực để ngăn làn sóng quân địch đang tràn vào đồng bằng sông Nile như nước lụt gập đê vỡ và hân gấm những nơi bị vỡ ở trên trên tuyến hay là tổng tư lệnh quân Anh chỉ kháng chiến để kéo dài thì giờ cho quân cứu viện ở Palestine và Irak, Iran có thể về kịp. Nếu theo chiến-lược thứ hai thì chắc nay mai quân Anh sẽ rút lui để giữ Alexandria. Một tin Thổ nội Anh đã dự-định đến việc tìm cách phong tỏa hạm Tê-nhê-sê hà bằng cách đánh đắm tàu để làm nghẽn kênh đào từ Địa-trung-hải ra Hồng-hải nếu không có cách gì giữ cho kênh ấy mất về tay Đức-Y. Dầu sao, ở Luân-đôn người ta vẫn còn hi-vọng là chỉ nay mai tình-thế sẽ thay đổi lại vì người ta vẫn tin rằng tướng Auchinleck có tài cầm quân rất khôn khéo và còn đại díp để phân công đánh đuổi quân Đức ra khỏi Ai-cập.

Về mặt Ấn-độ tình hình cũng chưa có gì khả quan cho Anh. Các lãnh-tu quốc gia Ấn-độ như ông Cam địa vẫn hô hào đuổi hết quân Anh Mỹ ra khỏi đất Ấn.

Quân Nhật vẫn đại thắng ở Hoa-nam và Hoa-trang. Hiện đã chiếm được cả con đường xe lửa Triết-giang — Giang-lý và Nhật định do đường đó để nối liền Thượng-hải đến Chiên-nam bằng xe-lửa. Theo tin cuối cùng thì quân Nhật đã đánh bắt được một hành-dương trong tỉnh Hồ-nam. Cuộc hành-bình ở quần đảo Alourennes và các vụ ném bom ở các đảo miền Úc - đại - lợi vẫn tiếp tục một cách có kết quả.

Nhân ngày kỷ-niệm Nguyễn-Du tiển-sinh

Hội Quảng-Trị Huế phát hành một tập văn học kỷ-niệm tác-giả truyện-Kiến, in bằng giấy ta thật đẹp, bán để lấy tiền sửa mộ và dựng bia cụ Nguyễn-Du.

Thư mua sách gửi về ông Đào-dăng-Vỹ — Huế

ĐƠN BÀ ĐƠN — TRE CON sinh DÙNG :

- 1) THUỐC ĐIỀU-NGUYÊN (chứa đầy bà điều kinh mau đẻ)
- 2) THUỐC BẠCH - ĐÁI ĐIỀU-NGUYÊN (chứa đầy bà ra khi hư)
- 3) THUỐC CAM - TỖ ĐIỀU-NGUYÊN (chứa trẻ con bụng ợng dít vằn)
- 4) THUỐC CAM - SÀI ĐIỀU-NGUYÊN (chứa trẻ con lả đần, loét mào)

Điều - Nguyên

Tổng-cục : 125 Hàng Bông chợ quỳen Hanoi
Đại-lý : Đức-thắng : Dakao, Mai-linh Saigon
Nam-cương : Mỹ-tho — Vinh hưng : Vientiane

Ông Thạch-Lam Ng. trường-Lập

tr - tnh

Hồi 6 giờ sáng hôm 29-6-42, đã làm lễ cất đăm ông Nguyễn-trường-Lân tức Thạch-Lam, một nhà báo có tiếng và là nhân viên trong Tr-Lục vận-điện. Ông Nguyễn-trường-Lân năm nay hưởng phúc 33 tuổi.

Có rất nhiều nhà văn, nhà báo đi đưa ông Thạch-Lam đến nơi ông an nghỉ giấc cuối cùng.

Trung-Bắc Chủ-Nhật xin có lời chia buồn cùng Tr-Lục vận-đoàn, nhà xuất bản Đời-Nay, nhà in Ngày-Nay và tang gia.